Tiểu Bang Washington

Sách Hướng Dẫn Cử Tri

Cuộc Tổng Tuyển Cử Ngày 3 Tháng 11 năm 2015

Quý vị sẽ nhận được lá phiếu trước ngày 20 tháng 10

(800) 448-4881 | www.vote.wa.gov

KỶ NIỆM

50 năm ngày ra đời Đạo Luật Quyền Bầu Cử

Thông điệp từ Tổng Trưởng Tiểu Bang Kim Wyman

Tôi xin hân hoan giới thiệu đến quý vị quyển Sách Dành Cho Cử Tri Tổng Tuyển Cử năm 2015.

Cuộc tổng tuyển cử quan trọng này có nhiều cuộc chạy đua và giải pháp có ảnh hưởng lớn tới các bạn và cộng đồng của chúng ta. Cử tri sẽ quyết định kết quả của các giải pháp của địa phương và bầu ra các quan chức thành viên của các hội đồng thành phố, hội đồng trường và các ủy ban cứu hỏa và bến cảng.

Năm nay đánh dấu 50 năm ngày ra đời của Đạo Luật Quyền Bầu Cử liên bang, một cột mốc pháp lý của liên bang về cấm phân biệt chủng tộc trong việc bỏ phiếu. Trên trang bìa sau của cuốn sách, bạn sẽ thấy tác phẩm đoạt giải của Cuộc Thi Vẽ Tranh Thiếu Nhi năm nay. Chủ đề, "Mọi Phiếu Bầu Đều Bình Đẳng," kỷ niệm 50 năm ngày ra đời đạo luật này.

Trang bìa của Sách Hướng Dẫn Cử Tri có ảnh buổi lễ nhập quốc tịch tại Seattle vào ngày 4 tháng 7. Tôi rất vinh dự được tham dự vào sự kiện này một lần nữa và chứng kiến hàng trăm người từ hơn 80 quốc gia tự hào được trở thành công dân Hoa Kỳ. Thật hứng khởi khi chứng kiến những công dân mới này đăng ký bỏ phiếu để đề đạt nguyện vọng của mình và thực hiện quyền tự do cơ bản mà rất nhiều người trong chúng ta tôn thờ.

Nếu bạn không phải là cử tri đã đăng ký bỏ phiếu và muốn tham gia bỏ phiếu trong cuộc bầu cử mùa thu này, hạn cuối để đăng ký tại văn phòng bầu cử hạt của bạn là ngày 26 tháng 10.

Bạn có thể đảm bảo nguyện vọng của mình được lắng nghe và tạo ra một sự khác biệt bằng cách bỏ phiếu trong cuộc bầu cử mùa thu này. Tôi khuyến khích các bạn nên dành chút thời gian đọc Sách Hướng Dẫn Cử Tri này và các thông tin hữu ích khác, sau đó điền vào lá phiếu của các bạn và gửi lại trước ngày 3 tháng 11. Hãy tạo ra ảnh hưởng tích cực tới cộng đồng của mình cũng như toàn tiểu bang bằng cách bỏ phiếu vào mùa thu này!

Kim Wyman
Tổng Trưởng Tiểu Bang

Giới thiệu trang bìa

Bức ảnh ở trang bìa do Tổng Trưởng Tiểu Bang Kim Wyman chụp trong một buổi lễ nhập quốc tịch ngày 4 tháng 7 tại Seattle, mà Tổng Trưởng Tiểu Bang Wyman đã tham dự. Hàng trăm người từ hơn 80 quốc gia đã trở thành công dân Hoa Kỳ và đăng ký bỏ phiếu vào cùng ngày. Năm nay đánh dấu 50 năm ngày ra đời của Đạo luật Quyền Bầu Cử liên bang với quy định cấm phân biệt chủng tộc trong việc bỏ phiếu. Chúng ta sẽ kỷ niệm thành tựu lớn lao về quyền bình đẳng và tiếng nói dành cho mọi công dân.

Tìm chúng tôi tại "WA Secretary of State" và "Washington State Elections"

Tìm chúng tôi tại "SecStateWA"

Cuộc Tổng Tuyển Cử Ngày 3 Tháng 11 năm 2015

Mục Lục

Bỏ phiếu tại Tiểu Bang Washington 4

Các Dự Luật 5
Dự Luật Tiên Khởi Số 1366. 6
Dự Luật Tiên Khởi Số 1401. 11

Phiếu Bầu Tham Vấn 14

Các Ứng Viên
Cơ Quan Lập Pháp Tiểu Bang. 24
Tòa Phúc Thẩm Tiểu Bang 26

Thêm thông tin
Cuộc Bầu Cử Tổng Thống Sơ Cấp 28
Văn Bản Hoàn Chỉnh của Các Dự Luật 30
Liên Hệ Với Quận Của Bạn. 39

Ai đóng góp cho các chiến dịch?

Xem những người đóng góp cho
các ứng cử viên và các dự luật:

Ủy Ban Công Bố Thông Tin Công Cộng

www.pdc.wa.gov
Điện thoại miễn phí (877) 601-2828

BỎ PHIẾU Ở TIỂU BANG WASHINGTON

Tiêu chuẩn

Quý vị phải ít nhất 18 tuổi, là công dân Hoa Kỳ, là cư dân ở Tiểu Bang Washington, và không bị Sở Cải Huấn giám sát vì phạm trọng tội ở Tiểu Bang Washington.

Ghi danh bỏ phiếu & cập nhật địa chỉ

Thời hạn cuối để cập nhật địa chỉ bỏ phiếu của quý vị đã qua. Xin liên hệ ban bầu cử quận *trước* đây của quý vị để yêu cầu lá phiếu tại địa chỉ mới của quý vị.

Cử tri mới có thể ghi danh trực tiếp cho đến ngày 26 tháng 10 tại bộ bầu cử quận của quý vị.

Cử tri quân đội được miễn thời hạn ghi danh cử tri.

BỎ PHIẾU

1. Lá phiếu của quý vị sẽ được gửi qua đường bưu điện đến địa chỉ quý vị cung cấp trong hồ sơ ghi danh cử tri.

2. Bỏ phiếu và ký tên trên phong bì gửi lại…

3. ... sau đó gửi lại qua đường bưu điện hoặc tại thùng bỏ phiếu chính thức không trễ hơn 8 giờ tối vào ngày 3 tháng 11.

Lá phiếu của tôi ở đâu?

Lá phiếu của quý vị sẽ đến nơi trước ngày 20 tháng 10.

Nếu quý vị cần thay thế lá phiếu, xin liên lạc bộ bầu cử quận của quý vị được liệt kê ở phần cuối cuốn sách dành cho cử tri này.

XEM

KẾT QUẢ BẦU CỬ

WWW.VOTE.WA.GOV

hoặc cài đặt ứng dụng điện thoại

WA State Election Results

QUÁ TRÌNH DỰ LUẬT LÁ PHIẾU

Dự Luật Tiên Khởi

Bất kỳ cử tri nào cũng có thể đề xuất dự luật tiên khởi để thành lập luật tiểu bang mới hoặc thay đổi luật hiện hành.

Dự Luật Tiên Khởi đến Người Dân

là những luật đề xuất được đệ trình trực tiếp đến cử tri.

Dự Luật Tiên Khởi đến Cơ Quan Lập Pháp

là những luật đề xuất được đệ trình trực tiếp đến Cơ Quan Lập Pháp.

Trưng Cầu Dân Ý

Bất kỳ cử tri nào cũng có thể yêu cầu luật đề xuất bởi Cơ Quan Lập Pháp phải được trình đến cử tri trước khi có hiệu lực.

Luật Dự Thảo Trưng Cầu Dân Ý

là luật đề xuất Cơ Quan Lập Pháp trình đến cử tri.

Dự Luật Trưng Cầu Dân Ý

là luật vừa được thông qua bởi Cơ Quan Lập Pháp mà cử tri yêu cầu phải được trình lên lá phiếu.

LUẬT PHÁP TỪ NGƯỜI DÂN

Trước khi Dự Luật Tiên Khởi đến Người Dân hoặc Dự Luật Tiên Khởi đến Cơ Quan Lập Pháp được xuất hiện trên lá phiếu, người đề xướng dự luật phải thu thập…

246,372

CHỮ KÝ CỬ TRI

8% tất cả cử tri trong cuộc tranh cử Thống Đốc vừa qua

Trước khi Dự Luật Trưng Cầu Dân Ý có thể xuất hiện trên lá phiếu, người đề xướng dự luật phải thu thập…

123,186

CHỮ KÝ CỬ TRI

4% tất cả cử tri trong cuộc tranh cử Thống Đốc vừa qua

DỰ LUẬT TIÊN KHỞI & TRƯNG CẦU DÂN Ý

TRỞ THÀNH LUẬT

BẰNG

PHIẾU BẦU ĐA SỐ

ĐƠN GIẢN

Dự Luật Tiên Khởi Số

1366

liên quan đến vấn đề thuế và chi phí tiểu bang.

Dự luật này sẽ giảm thuế suất bán hàng trừ khi cơ quan lập pháp trình đến cử tri bản tu chính hiến pháp yêu cầu phải có hai phần ba cơ quan lập pháp chấp thuận hoặc sự chấp thuận của cử tri về vấn đề tăng thuế, và sự chấp thuận của cơ quan lập pháp về việc tăng phí.

Dự luật này có nên được ban hành thành luật không?

[ ] Có
[ ] Không

Tổng Thư Ký Tiểu Bang không chịu trách nhiệm về nội dung của lời tuyên bố hoặc tranh luận (WAC 434-381-180).

Phát Biểu Giải Trình

Được Soạn Thảo bởi Văn Phòng Bộ Trưởng Tư Pháp

Luật Hiện Hành

Luật pháp Washington tính thuế bán hàng trên hầu hết các giao dịch bán lẻ được thực hiện trong tiểu bang. Nói chung, giao dịch bán lẻ là giao dịch bán hàng hóa hoặc dịch vụ, nhưng có những trường hợp ngoại lệ do luật pháp quy định. Cũng có các loại hàng hóa và dịch vụ nhất định được miễn thuế bán lẻ như hầu hết các hàng tạp hóa, thuốc mua tự do không cần toa và thuốc kê toa, và báo. Thuế bán lẻ của tiểu bang hiện là 6.5% giá bán trên từng giao dịch bán lẻ. Mức thuế này không bao gồm thuế bán hàng tại địa phương mà các thành phố, hạt, và các cơ quan thẩm quyền đánh thuế khác cũng có thể tính phí.

Luật pháp khác của tiểu bang quy định rằng hầu hết các khoản phí của chính phủ được phép chỉ với điều kiện là chúng được hơn phân nửa thành viên của từng cơ quan lập pháp chấp thuận.

Hiến Pháp của Tiểu Bang Washington quy định rằng không có dự luật nào có thể trở thành luật trừ khi nhận được phiếu thuận của hơn phân nửa thành viên từ từng cơ quan lập pháp. Tối Cao Pháp Viện Tiểu Bang Washington giải thích rằng yêu cầu bỏ phiếu này không thể thay đổi theo luật pháp thông thường. Điều này có nghĩa là không cơ quan lập pháp hay người dân nào thông qua quá trì dự luật sơ khởi có thể thông qua luật mà luật đó yêu cầu nhiều phiếu bầu hơn để thông qua các loại dự luật nhất định. Một cách thức tăng số phiếu bầu duy nhất cần thiết để dự luật trở thành luật là sửa đổi hiến pháp.

Hiến pháp chỉ có thể được sửa đổi nếu có hai phần ba thành viên của từng cơ quan lập pháp bỏ phiếu đề xuất sửa đổi. Sau đó, việc sửa đổi phải được đa số cử tri chấp thuận tại cuộc tổng tuyển cử tiếp theo.

Tác Động của Dự Luật được Đề Xuất, nếu được Thông Qua

Dự luật này sẽ cắt giảm thuế bán lẻ của tiểu bang từ 6.5% xuống 5.5% vào ngày 15 tháng 4 năm 2016, trừ khi trước tiên cơ quan lập pháp đề xuất sửa đổi cụ thể hiến pháp tiểu bang. Sửa đổi đề xuất phải yêu cầu rằng đối với bất kỳ trường hợp tăng thuế nào, hoặc cử tri chấp thuận việc tăng thuế hoặc hai phần ba thành viên của từng cơ quan lập pháp chấp thuận việc tăng thuế. Điều này cũng phải yêu cầu cơ quan lập pháp thiết lập số tiền tăng phí.

Nếu cơ quan lập pháp đề xuất sửa đổi hiến pháp trước ngày 15 tháng 4 năm 2016, thì thuế bán lẻ của tiểu bang sẽ là 6.5%.

Nếu cơ quan lập pháp không đề xuất sửa đổi hiến pháp và thuế bán lẻ của tiểu bang giảm xuống 5.5%, giảm số thuế mà các cá nhân và doanh nghiệp phải trả cho hàng hóa và dịch vụ. Điều này cũng sẽ giảm thu nhập của Tiểu bang đối với các dịch vụ của chính phủ.

Dự luật cũng sẽ định nghĩa "tăng thuế" và "đa số phê chuẩn lập pháp đối với việc tăng phí" khi những cụm từ này được sử dụng trong luật pháp tiểu bang.

Báo Cáo Tác Động Tài Chính

Được soạn thảo bởi Văn Phòng Quản Lý Tài Chính
Để biết thêm thông tin, xin truy cập **www.ofm.wa.gov/ballot**

Tóm tắt

Nếu Cơ quan lập pháp không chuyển kiến nghị sửa đổi hiến pháp đến các cử tri để xem xét tại cuộc tổng tuyển cử tháng 11 năm 2016, thu nhập thuế bán hàng cho Quỹ Tổng Quát của tiểu bang sẽ giảm $8 tỷ trong sáu năm tài chính tiếp theo. Thu nhập thuế bán hàng cho Tài Khoản Kiểm Toán Hiệu Suất của tiểu bang sẽ giảm $12.8 triệu. Thu nhập thuế kinh doanh và nghề nghiệp (B&O) của tiểu bang sẽ tăng $39.9 triệu. Thu

nhập thuế địa phương sẽ tăng $226.1 triệu. Chi phí tiểu bang sẽ là $598,000. Nếu đề xuất sửa đổi này được chuyển đến các cử tri, thì chi phí tuyển cử của tiểu bang năm tài chính 2017 sẽ tăng $101,000. Sẽ có một khoản tăng không biết chi phí tuyển cử của chính quyền địa phương.

Những Giả Định Chung

- Ngày có hiệu lực của dự luật sơ khởi là ngày 3 tháng 12 năm 2015.
- Các ước tính sử dụng năm tài chính của tiểu bang là ngày 1 tháng 7 đến ngày 30 tháng 6. Năm tài chính 2016 là ngày 1 tháng 7 năm 2015 đến ngày 30 tháng 6 năm 2016.
- Khi cụm từ được sử dụng trong Mục 3(2) của dự luật sơ khởi, "trước ngày 15 tháng 4 năm 2016, đưa vào lá phiếu" nghĩa là Cơ quan lập pháp thông qua đề xuất sửa đổi hiến pháp được trình bày trong Mục 3(2) của dự luật sơ khởi trước ngày 15 tháng 4 năm 2016, và đệ trình lên các cử tri để xem xét trong lá phiếu tổng tuyển cửa tháng 11 năm 2016.

Phân tích

Dự luật sơ khởi trình bày một chọn lựa của Cơ quan lập pháp, dẫn đến hai viễn cảnh có khả năng xảy ra và loại trừ lẫn nhau. Văn Phòng Quản Lý Tài Chính (OFM) không thể dự báo cách Cơ quan lập pháp sẽ hành động như thế nào. Nhằm mục đích của báo cáo tác động tài chính này, OFM trình bày tác động tài chính của từng viễn cảnh.

Viễn cảnh 1

Cơ quan lập pháp không chuyển đề xuất sửa đổi hiến pháp đến các cử tri trước ngày 15 tháng 4 năm 2016. Vào ngày 15 tháng 4 năm 2016, thuế suất thuế bán lẻ của tiểu bang sẽ giảm từ 6.5 phần trăm xuống 5.5 phần trăm.

Các giả định thu nhập của chính quyền tiểu bang và địa phương

Những thay đổi thuế suất thuế bán lẻ của tiểu bang có thể ảnh hưởng đến số lượng mua hàng tiêu dùng, sẽ ảnh hưởng đến thu nhập thuế tiểu bang và địa phương. Sở Thuế Vụ (DOR) đã lập báo cáo ước tính doanh thu giả định mức co giãn giá cả là 0.99. Mức co giãn giá cả là một phương pháp được dùng để tính sự thay đổi tiêu thụ hàng hóa khi giá tăng hoặc giảm.

Thu nhập tiểu bang

Việc giảm thuế bán lẻ của tiểu bang từ 6.5 phần trăm xuống còn 5.5 phần trăm sẽ giảm thu nhập được gửi vào hai quỹ: Quỹ Tổng Quát của tiểu bang và Tài Khoản Kiểm Toán Hiệu Suất của tiểu bang.

Bảng 1 trình bày các ước tính giảm thuế bán lẻ trong sáu năm tài chính tiếp theo vào Quỹ Tổng Quát của tiểu bang. Thu nhập của tiểu bang vào Quỹ Tổng Quát tiểu bang có thể được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào của chính quyền như giáo dục, dịch vụ xã hội, y tế và môi trường, và các hoạt động chung khác của chính quyền.

(Xem Bảng 1 trên trang 9)

Bảng 2 trình bày các ước tính giảm thuế bán lẻ trong sáu năm tài chính tiếp theo vào Tài Khoản Kiểm Toán Hiệu Suất của tiểu bang. Thu nhập của tiểu bang vào Tài Khoản Kiểm Toán Hiệu Suất tiểu bang được Kiểm Toán Viên Tiểu Bang Washington sử dụng để thực hiện kiểm toán hiệu suát toàn diện theo RCW 43.09.470.

(Xem Bảng 2 trên trang 9)

Bảng 3 trình bày các ước tính tăng thuế kinh doanh và nghề nghiệp (B&O) được gửi vào Quỹ Tổng Quát của tiểu bang trong sáu năm tài chính tiếp theo. Thuế B&O của tiểu bang là tổng mức thuế. Thuế này được tính theo giá trị của sản phẩm, tiền bán hàng tổng cộng thu được hoặc thu nhập gộp từ kinh doanh. Do mức co giãn giá cả, nên thu nhập thuế B&O của tiểu bang có thể tăng với sự thay đổi thuế suất bán lẻ của tiểu bang.

(Xem Bảng 3 trên trang 9)

Thu nhập của chính quyền địa phương

Do mức co giãn giá cả, nên thu nhập thuế B&O của địa phương và thu nhập thuế bán lẻ địa phương có thể tăng với sự thay đổi thuế suất bán lẻ của tiểu bang. Bảng 4 trình bày ước tính tăng thu nhập của địa phương thu được trong sáu năm tài chính tiếp theo.

(Xem Bảng 4 trên trang 9)

Những giả định về chi phí của tiểu bang

- Ngày hiệu lực giảm thuế bán lẻ là ngày 15 tháng 4 năm 2016.

Chi phí tiểu bang

Để áp dụng mức thuế bán lẻ giảm có hiệu lực vào ngày 15 tháng 4 năm 2016, chi phí DOR sẽ ước tính tăng $598,000 trong sáu năm tài chính đầu tiên. Bảng 5 trình bày ước tính chi phí theo năm tài chính, được làm tròn đến hàng ngàn gần nhất.

(Xem Bảng 5 trên trang 9)

Thời điểm thay đổi thuế suất và số lượng doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi thay đổi thuế suất này góp phần vào chi phí của DOR. Sự thay đổi thuế suất bán lẻ của tiểu bang sẽ ảnh hưởng đến khoảng 200,000 doanh nghiệp nộp báo

cáo thuế hàng tháng, hàng quý hoặc hàng năm. Các doanh nghiệp này thu thuế bán lẻ từ khách hàng, sau đó nộp thu nhập thuế bán hàng này cho tiểu bang khi nộp báo cáo thuế.

Sự thay đổi thuế suất vào ngày 15 tháng 4 năm 2016 sẽ được thể hiện trong báo cáo thuế với hạn nộp là ngày 25 tháng 5 năm 2016. Báo cáo thuế sẽ thể hiện thuế suất bán hàng là 6.5 phần trăm cho các giao dịch xảy ra từ ngày 1 tháng 4 đến ngày 14 tháng 4 năm 2016. Các giao dịch xảy ra từ ngày 15 tháng 4 năm 2016 trở đi sẽ áp dụng thuế suất bán hàng là 5.5 phần trăm. Theo kinh nghiệm, thì các báo cáo được nộp ngay sau khi thay đổi thuế suất có nhiều sai sót hơn những báo cáo khác. Giả định rằng số lượng báo cáo thuế nộp trong tháng 5 năm 2016 cao sẽ có nhiều sai sót. Nhân viên DOR phải xử lý và giải quyết từng báo cáo có sai sót, ngoài bản cân hoặc sửa đổi báo cáo trước bằng thủ công.

Ngoài khoản chi phí lao động xử lý số lượng báo cáo thuế không chính xác cao hơn, DOR sẽ chịu các khoản chi phí khác như sau.

Năm tài chính 2016:

- Lập trình và kiểm tra các thay đổi hệ thống máy vi tính.
- In và gửi bưu điện thông báo đặc biệt đến người đóng thuế bị ảnh hưởng.
- Cập nhật các thông báo khác, ấn bản và trang web.

Năm tài chính 2016 đến 2021:

- Chuẩn bị các khoản hoàn trả và đánh giá khác.
- Giải đáp nhiều câu hỏi hơn từ phía người đóng thuế bị ảnh hưởng được nộp thông qua các quy trình bình thường và hệ thống DOR an toàn.

Viễn cảnh 2

Cơ quan lập pháp chuyển đề xuất sửa đổi hiến pháp đến các cử tri trước ngày 15 tháng 4 năm 2016. Sửa đổi hiến pháp sẽ xuất hiện trên lá phiếu tổng tuyển cử vào tháng 11 năm 2016.

Các giả định chi phí của chính quyền tiểu bang và địa phương

- Tiểu bang sẽ không thanh toán chi phí bao gồm sửa đổi hiến pháp trên lá phiếu.
- Chính quyền quận sẽ thanh toán chi phí bao gồm sửa đổi hiến pháp trên lá phiếu.
- Việc sửa đổi và các thông tin yêu cầu khác sẽ được trình bày trong Sách dành cho cử tri tiểu bang và hướng dẫn trực tuyến dành cho cử tri.

Chi phí tiểu bang

Chi phí của Văn phòng Tổng thư ký tiểu bang cho Sách dành cho cử tri cuộc tổng tuyển cử năm 2016 sẽ tăng lên $101,000.

Chi phí Sách dành cho cử tri dựa trên số lượng sách được in ra, số trang trong từng phiên bản sách tại khu vực, bố cục và công việc kết cấu, phân phối, bưu phí, chuyển ngữ sách sang các ngôn ngữ dân tộc thiểu số theo yêu cầu của luật pháp liên bang và sản xuất sách ở các định dạng dễ tiếp cận cho các cử tri khuyết tật. Nội dung theo yêu cầu trong Chương 29A.32 RCW cũng góp phần vào chi phí này. Đối với việc sửa đổi hiến pháp, Thư Ký phải bao gồm nội dung sửa đổi, các lý lẽ tán thành và phản đối, xác định sửa đổi hợp pháp, tiêu đề lá phiếu chính thức, phát biểu giải trình do Bộ Trưởng Tư Pháp soạn lập và tổng số phiếu thuận và phiếu chống việc sửa đổi trong Cơ quan lập pháp.

Dựa trên chi phí trước đây của Sách dành cho cử tri , chi phí ước tính của Sách dành cho cử tri năm 2016 là $12,625 một trang. Do có những khó khăn trong quá trình in ấn và nội dung tối thiểu theo yêu cầu của luật pháp tiểu bang và liên bang, Thư ký thường giả định rằng từng sửa đổi hoặc dự luật sẽ sử dụng tám trang trong sách. Nếu nội dung sửa đổi được trình bày trong dự luật sơ hởi này sử dụng tám trang, thì sẽ thêm $101,000 vào chi phí tổng cộng của sách.

Chi phí của chính quyền địa phương

Chính quyền quận sẽ chịu khoản chi phí cao hơn cho cuộc tổng tuyển cử năm 2016. Không thể ước tính được chi phí của chính quyền quận trước cuộc bầu cử.

39 quận tại Washington chịu chi phí tổ chức bầu cử, bao gồm in lá phiếu và tài liệu lá phiếu, phân phát lá phiếu trống, và kiểm phiếu cũng như lập bảng kê lá phiếu được bầu. Khu vực thẩm quyền có các ứng cử viên hoặc dự luật trên lá phiếu hoàn trả phần chi phí bầu cử theo tỉ lệ của mình cho các quận. Tuy nhiên, như được quy định trong RCW 29A.04.420, tiểu bang chỉ hoàn trả cho các quận phần chi phí bầu cử của mình khi cuộc chạy đua của liên bang và tiểu bang hoặc dự luật của tiểu bang và sửa đổi hiến pháp xuất hiện trên lá phiếu trong năm lẻ.

Bảng 1 Giảm thu nhập thuế bán lẻ của tiểu bang vào Quỹ Tổng Quát của tiểu bang					
Năm tài chính 2016	**Năm tài chính 2017**	**Năm tài chính 2018**	**Năm tài chính 2019**	**Năm tài chính 2020**	**Năm tài chính 2021**
($163,804,000)	($1,432,025,000)	($1,504,173,000)	($1,571,928,000)	($1,653,576,000)	($1,686,820,000)

Bảng 2 Giảm thu nhập thuế bán lẻ của tiểu bang vào Tài Khoản Kiểm Toán Hiệu Suất của tiểu bang					
Năm tài chính 2016	**Năm tài chính 2017**	**Năm tài chính 2018**	**Năm tài chính 2019**	**Năm tài chính 2020**	**Năm tài chính 2021**
($263,000)	($2,295,000)	($2,411,000)	($2,519,000)	($2,650,000)	($2,703,000)

Bảng 3 Tăng thu nhập thuế B&O của tiểu bang vào Quỹ Tổng Quát của tiểu bang					
Năm tài chính 2016	**Năm tài chính 2017**	**Năm tài chính 2018**	**Năm tài chính 2019**	**Năm tài chính 2020**	**Năm tài chính 2021**
$818,000	$7,149,000	$7,509,000	$7,847,000	$8,255,000	$8,421,000

Bảng 4 Tăng thuế B&O địa phương và thu nhập thuế bán hàng địa phương					
Năm tài chính 2016	**Năm tài chính 2017**	**Năm tài chính 2018**	**Năm tài chính 2019**	**Năm tài chính 2020**	**Năm tài chính 2021**
$4,623,000	$40,414,000	$42,451,000	$44,363,000	$46,667,000	$47,605,000

Bảng 5 DOR áp dụng chi phí					
Năm tài chính 2016	**Năm tài chính 2017**	**Năm tài chính 2018**	**Năm tài chính 2019**	**Năm tài chính 2020**	**Năm tài chính 2021**
$315,000	$167,000	$51,000	$51,000	$7,000	$7,000

Kết quả bầu cử trên ứng dụng điện thoại

Miễn Phí! Cho iPhone và Android.

Tìm **"WA State Election Results"** trong cửa hàng ứng dụng trên iTunes hoặc Google Play Store.

Kết quả được công bố sau 8 giờ tối vào Ngày Bầu Cử và được cập nhật thường xuyên.

Kết quả không phải là kết quả cuối cùng hoặc chính thức cho đến khi được chứng nhận.

Phát Biểu Ủng Hộ
Dự Luật Tiên Khởi Số 1366

Đã năm lần các cử tri từng thông qua dự luật tiên khởi yêu cầu hoặc tỉ lệ hai phần ba phiếu bầu của cơ quan lập pháp...

...hoặc đa số phiếu của người dân để tăng thuế. Năm lần. Trong năm 2012, 64% cử tri đã thông qua. Rõ ràng các cử tri chỉ muốn tăng thuế như *một phương cách cuối cùng*.

Tuy nhiên, Olympia sẽ không lắng nghe nguyện vọng của người dân trừ phi chúng ta thông qua I-1366. Lịch sử gần đây cho chúng ta thấy lý do.

Trong hai năm sau khi được cử tri thông qua vào năm 2007, I-960 hoạt động đúng như những gì các cử tri dự kiến

Với I-960, tăng thuế *đã là* một phương cách cuối cùng và Olympia đã cân bằng ngân sách của mình mà không phải tăng thuế. Năm 2010, họ tạm ngưng I-960 và tăng thuế *khủng 6,7 tỷ đô la*, một sự phản bội trơ trẽn niềm tin của công chúng. Cuộc thăm dò KING 5: 68% cho rằng đó là việc làm sai trái. Không cần đến yêu cầu hai phần ba số phiếu, cơ quan lập pháp năm nay đã tăng thuế một mức *khủng khiếp 17,5 tỉ đô la*. Việc thông qua I-1366 sẽ gửi một thông điệp rõ ràng: chúng ta cần được bảo vệ khỏi sự tham lam vô độ về thuế của Olympia.

Chúng ta cần sự ổn định trong những thời điểm kinh tế khó khăn

Chúng ta cần một môi trường kinh tế mà ở đó các gia đình cảm thấy tự tin, công ty mở rộng và tăng trưởng việc làm dương. Sự bảo vệ của I-1366 đem lại một tương lai an toàn, mang tới các gia đình và nhà tuyển dụng sự ổn định họ cần để phát triển.

Olympia đang một lần nữa đối mặt với thâm hụt ngân sách lớn bởi những khoản chi không bền vững một lần nữa lại vượt quá doanh thu

Việc đó đơn giản là đã vượt quá sự chịu đựng của chúng ta. Khi các cử tri thông qua I-1366, Olympia sẽ buộc phải cải cách chính quyền, ưu tiên các khoản chi và đánh giá lại các chương trình hiện có. Nếu các cử tri bác bỏ I-1366, Olympia sẽ viện đến các biện pháp tăng thuế thu hẹp việc làm và phá nát ngân sách gia đình. Hãy buộc Olympia phải có trách nhiệm với tiền thuế của bạn – bỏ *phiếu thuận*.

Bác Bỏ Phát Biểu Phản Đối

Các chính trị gia đã tăng thuế lên một mức không thể tin nổi là 17.5 tỷ đô la trong năm nay. Đơn giản họ không thể kiểm soát nổi bản thân mình. I-1366 là Đạo Luật Bảo Vệ Người Nộp Thuế – mục đích là bảo vệ những người nộp thuế khỏi cơn nghiện tăng thuế vô tội vạ của Olympia, bằng cách giảm gánh nặng thuế khóa của họ hoặc cho phép người dân bỏ phiếu để thông qua sửa đổi hiến pháp khiến việc tăng thuế sẽ khó thực hiện hơn. Dự luật tiên khởi này buộc Cơ Quan Lập Pháp phải đối mặt với vấn đề nghiêm trọng là đánh thuế quá nhiều. Olympia sẽ tiếp tục phớt lờ người dân trừ phi các cử tri thông qua I-1366. Bỏ *phiếu thuận*.

Phát Biểu Được Chuẩn Bị bởi

Erma Turner, thợ làm tóc về hưu, doanh nhân, người ủng hộ được chúng ta yêu thích, Cle Elum; **Darryl Ehlers**, nông dân, chồng, cha, nhà thơ, đã thu thập 1255 chữ ký, Lynden; **Jack Fagan**, cảnh sát về hưu, lính hải quân về hưu, ông, người chơi bowling, ngư dân, thợ săn; **Jerry Klingele**, chủ doanh nghiệp nhỏ về hưu, hoạt động tích cực trong cộng đồng, Yakima; **Brad Carlson**, chủ doanh nghiệp nhỏ của gia đình, Evergreen Memorial Gardens, Vancouver; **Suzie Burke**, doanh nhân, người ủng hộ lớn nhất của các doanh nghiệp nhỏ tại Fremont, Seattle

Liên Lạc: (425) 493-9127; VoteYes1366@gmail.com; www.VoteYes1366.com

Phát Biểu Phản Đối
Dự Luật Tiên Khởi Số 1366

Dự luật I-1366 của Tim Eyman buộc các nhà lập pháp hoặc là phải thay đổi Hiến Pháp— cho phép một nhóm nhỏ các nhà lập pháp tư tưởng quyết định chương trình nghị sự của *cả* Tiểu bang— hoặc là phải chịu một khoản cắt giảm không cần thiết trị giá 8 tỷ đô la về các dịch vụ thiết yếu trong vòng sáu năm. Đây là một lựa chọn sai lầm khiến Washington thụt lùi.

Một Rào Cản Đối Với Cải Cách

Washington có hệ thống thuế lạc hậu nhất cả nước, gây thiệt hại một cách thiếu công bằng cho các hộ gia đình thu nhập thấp và trung bình, công ty khởi nghiệp và doanh nghiệp nhỏ. Theo Dự luật 1366, chỉ có khoảng 17 nhà lập pháp tư tưởng từ hai đảng, trong tổng số 147 người, có thể cản trở những cải cách có thể giúp chính quyền tiểu bang hoạt động tốt hơn cho tất cả chúng ta.

Những Khoản Cắt Ngân Sách Quá Khả Năng Chịu Đựng

Bằng việc đe dọa buộc các nhà lập pháp — và người đóng thuế — phải thay đổi hiến pháp, 1366 sẽ buộc cắt giảm sâu và không cần thiết ngân sách dành cho các trường từ mẫu giáo đến lớp 12, giáo dục đại học, an toàn công cộng và y tế. Trẻ em sẽ chịu thiệt bởi các nỗ lực lưỡng đảng nhằm cắt giảm ngân sách cho trường học thể hiện qua các lớp học với sĩ số đông hơn, sách giáo khoa và công nghệ lạc hậu và ít giáo viên giỏi hơn.

Sai Lầm Về Hiến Pháp

I-1366 sai lạc đến mức nhiều khả năng bị coi là vi hiến, lãng phí hàng triệu đô la vào các chi phí pháp lý, trong khi số tiền này hoàn toàn có thể được chi cho việc thực thi luật pháp, y tế và các dịch vụ cơ bản khác. Hãy cùng bác bỏ quan điểm chính trị kiểu đe dọa và cùng bảo vệ truyền thống Hiến Pháp thông qua điều luật theo đa số phiếu bầu của chúng ta bằng cách nói *không* với 1366.

Các Nhà Lãnh Đạo Lưỡng Đảng và Tổ Chức Đồng Lòng: Bỏ Phiếu Chống!

Các Đảng Viên Dân Chủ Tiểu Bang Washington; Tổng Trưởng Tiểu Bang về hưu, Đảng Viên Cộng Hòa Sam Reed, Ralph Munro; Hiệp Hội Giáo Dục Washington; Hội Đồng Lao Động Tiểu Bang Washington; Liên Minh Cử Tri vì Giáo Dục; Hội Đồng Lính Cứu Hỏa Washington; Tổ Chức Cử Tri Bảo Vệ Môi Trường Washington; NAMI thuộc WA; Liên Đoàn Nữ Cử Tri.

Bác Bỏ Phát Biểu Ủng Hộ

Báo Tri-City Herald tóm tắt 1366: "Dự luật này là một biện pháp đe dọa ép buộc với đầy rẫy vấn đề. Nếu được thông qua, nó sẽ tàn phá ngân sách tiểu bang trừ phi Cơ Quan Lập Pháp cúi đầu trước nguyện vọng của Eyman và những người ủng hộ ông ta." Trừ phi các nhà lập pháp thay đổi Hiến Pháp tiểu bang, 1366 sẽ làm giảm 8 tỷ đô la trong vòng sáu năm, phá hủy những khoản đầu tư lưỡng đảng vào hệ thống trường học từ mẫu giáo đến lớp 12 và giáo dục đại học. Các doanh nghiệp phản đối 1366 bởi nó sẽ làm môi trường kinh doanh tồi tệ thêm và gây tổn hại đến nền kinh tế của chúng ta. Bỏ Phiếu Chống.

Phát Biểu Được Chuẩn Bị bởi

Ann Murphy, Chủ Tịch, Liên Đoàn Nữ Cử Tri Washington; **Kelly Fox**, Chủ Tịch, Hội Đồng Lính Cứu Hỏa Washington; **Sam Reed**, Tổng Trưởng Tiểu Bang về hưu; **Kim Mead**, Chủ Tịch Hiệp Hội Giáo Dục Washington và giáo viên cấp hai; **Andrew Villeneuve**; sinh viên quản trị kinh doanh Bellevue College; **Tami O'Marro**, Y Tá Chuẩn Định Spokane

Liên Lạc: 1 (844) 333-3620**;** Info@No1366.org**;** www.No1366.org

Dự Luật Tiên Khởi Số

1401

liên quan đến vấn đề buôn lậu các loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng.

Dự luật này quy định rằng các hành vi mua, bán, kinh doanh, hoặc phân phối các loài động vật nhất định có nguy cơ tuyệt chủng, và các sản phẩm có chứa những loài động vật này là hành vi phạm tội tiểu hình cấp nặng hoặc trọng tội loại C, ngoại trừ một vài hình thức chuyển nhượng nhất định.

Dự luật này có nên được ban hành thành luật không?

[ ] Có
[ ] Không

Tổng Thư Ký Tiểu Bang không chịu trách nhiệm về nội dung của lời tuyên bố hoặc tranh luận (WAC 434-381-180).

Phát Biểu Giải Trình

Được Soạn Thảo bởi Văn Phòng Bộ Trưởng Tư Pháp

Luật Hiện Hành

Hiệp ước quốc tế được gọi là "Công ước về thương mại quốc tế về các loài gặp nguy hiểm" xác định nhiều loài động thực vật có nguy cơ tuyệt chủng trên toàn thế giới. Trong số những loài này được đề cập đến trong công ước này là voi, tê giác, cọp, sư tử, báo, báo gêpa, tê tê (hay còn gọi là thú lông nhím), rùa biển, cá mập, và cá đuối. Hoa Kỳ đồng ý với công ước này vào những năm 1970. Luật pháp liên bang quy định rằng việc bán, nhập khẩu hoặc giao dịch các loài gặp nguy hiểm như được nêu trong công ước này, hoặc các phần hoặc sản phẩm được làm từ các loài động vật được liệt kê là gặp nguy hiểm (trừ một số trường hợp ngoại lệ) là bất hợp pháp. Luật pháp của tiểu bang Washington *không* cấm mua, bán, giao dịch hoặc phân phối các phần hoặc sản phẩm được làm từ các loài voi, tê giác, cọp, sư tử, báo, báo gêpa, tê tê, rùa biển, cá mập, hoặc cá đuối gặp nguy hiểm.

Tác Động của Dự Luật được Đề Xuất, nếu được Thông Qua

Nếu được thông qua, dự luật này sẽ cấm bất kỳ người nào ở Washington không được bán, mua, giao dịch, hoặc phân phối các phần của các loài động vật gặp nguy hiểm, hoặc các sản phẩm có chứa hoặc làm từ những động vật này. Cụ thể là dự luật này sẽ áp dụng đối với các phần hoặc sản phẩm được làm từ voi, tê giác, cọp, sử tử, báo, báo gêpa, tê tê, rùa biển, cá mập, và cá đuối. Nhưng dự luật sẽ chỉ áp dụng đối với các loài động vật được liệt kê hoặc trong Phụ lục I hoặc Ii của "Công ước về thương mại quốc tế về các loài động thực vật hoang dã gặp nguy hiểm", hoặc được liệt kê là gặp nguy hiểm nghiêm trọng, gặp nguy hiểm, hoặc dễ bị tấn công trong danh sách các loài gặp nguy hiểm do Hiệp Hội Quốc Tế về Bảo Tồn Tự Nhiên, một tổ chức bảo tồn quốc tế, biên soạn.

Dự luật này cũng bao gồm năm trường hợp ngoại lệ nếu không áp dụng. Những trường hợp ngoại lệ này là: (1) bán hoặc giao dịch đồ cổ nếu thành phần động vật nguy hiểm chiến dưới 15% của đồ vật; (2) các phần động vật hoặc sản phẩm được phân phối nhằm mục đích giáo dục, nghiên cứu khoa học, hoặc viện bảo tàng; (3) khi các đồ vật được phân phối theo di chúc, bất động sản, hoặc ủy thác sau khi chủ sở hữu qua đời; (4) nhạc cụ nếu thành phần của động vật gặp nguy hiểm chiếm dưới 15% của nhạc cụ; và (5) nếu giao dịch đồ vật được luật pháp tiểu bang cho phép.

Hành vi vi phạm pháp luật này có thể là hành vi phạm tội tiểu bang. Các hành vi vi phạm sẽ là hoặc tội nhẹ hoặc trọng tội cấp độ C, tùy theo giá trị thị trường của các thành phần động vật hoặc sản phẩm bất hợp pháp đó. Nếu một người vi phạm dự luật này, người đó cũng sẽ phải trả tiền phạt về tội vi phạm đời sống hoang dã với số tiền là 2,000 hoặc 4,000 đôla. Dự luật cũng sẽ điều chỉnh phạm vi quyền hạn của các viên chức thực thi pháp luật tiểu bang, bao gồm quyền tịch thu và xử lý các phần và sản phẩm bất hợp pháp từ các loại gặp nguy hiểm có trong dự luật này.

Báo Cáo Tác Động Tài Chính

Được soạn thảo bởi Văn Phòng Quản Lý Tài Chính
Để biết thêm thông tin, xin truy cập **www.ofm.wa.gov/ballot**

Tóm tắt

Dự luật sơ khởi 1401 (I-1401) quy định rằng việc bán, đề nghị bán, mua, giao dịch, trao đổi, hoặc phân phối bất kỳ phần hoặc sản phẩm nào từ loài động vật được bảo vệ là hành vi phạm tội. Các loài động vật được bảo vệ là bất kỳ loài voi, tê giá, cọp, sư tử, báo, báo gêpa, tê tê, rùa biển, cá mập hoặc cá đuối. I-1401 sẽ có tác động chưa được biết

lên thu nhập của tiểu bang. Sở Động Vật Hoang Dã và Cá Tiểu Bang Washington sẽ phải chịu khoản chi phí tăng nếu tuyển thêm các viên chức thực thi pháp luật. Các khoản chi phí khác của chính quyền tiểu bang và địa phương ước tính dưới $50,000 một năm. Chính quyền địa phương sẽ chịu khoản chi phí bắt giữ tăng cao chưa biết.

Những Giả Định Chung

- Ngày có hiệu lực của dự luật sơ khởi là ngày 3 tháng 12 năm 2015.
- Trừ khi được lưu ý khác, các ước tính sử dụng năm tài chính của tiểu bang là ngày 1 tháng 7 đến ngày 30 tháng 6. Năm tài chính 2016 là ngày 1 tháng 7 năm 2015 đến ngày 30 tháng 6 năm 2016.

Thu nhập của tiểu bang

Mục 3 của dự luật sơ khởi quy định hai tội phạm mới và hai mức phạt mới. Một người phạm tội buôn lậu các loài có nguy cơ tuyệt chủng ở cấp độ hai, tội nhẹ sẽ trả khoản tiền phạt phạm tội về động vật hoang dã là $2,000. Một người phạm tội buôn lậu các loài có nguy cơ tuyệt chủng ở cấp độ một, trọng tội mức độ C sẽ trả khoản tiền phạt phạm tội về động vật hoang dã là $4,000. Thu nhập từ các khoản tiền phạt này sẽ được chuyển vào Tài Khoản Thực Thi Quyết định về Cá và Động Vật Hoang Dã. Không có dữ liệu để ước tính số tội phạm có thể xảy ra. Vì vậy, không thể ước tính được thu nhập của tiểu bang từ các khoản tiền phạt mới này.

Chi phí tiểu bang

Sở Động Vật Hoang Dã và Cá (WDFW) của Tiểu bang Washington hiện không thực hiện các hoạt động thi hành liên quan đến các loài động vật được trình bày trong I-1401. Mặc dù dự luật sơ khởi không yêu cầu WDFW tuyển thêm viên chức thực thi pháp luật, nhưng cơ quan này có thể tìm kiếm thêm nguồn tài trợ mới từ Cơ quan lập pháp cho các viên chức hoặc thám tử được bổ sung thêm. Ví dụ như yêu cầu về việc thực thi chuyên biệt bao gồm năm viên chức và một thám tử sẽ mất $815,000 cho một năm tài chính.

Các hoạt động thực thi về cá và động vật hoang dã hiện nay chủ yếu được tài trợ thông qua Tài Khoản về động vật hoang dã của tiểu bang và Quỹ Tổng Quát của tiểu bang. Một số hoạt động này được tài trợ thông qua Tài Khoản Thực Thi Quyết định về Cá và Động Vật Hoang Dã. Các hoạt động thi hành mới có thể được tài trợ thông qua bất kỳ hoặc tất cả các nguồn này.

Tài Khoản về động vật hoang dã của tiểu bang được sử dụng để bảo vệ các loài cá và động vật hoang dã ở tiểu bang, các chi phí hành chính và điều hành nhất định của WDFW, chi phí hành chính nhất định của Bộ Cấp Giấy Phép và thực thi luật pháp về thú săn của tiểu bang. Quỹ Tổng Quát tiểu bang có thể được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào của chính quyền như giáo dục, dịch vụ xã hội, y tế và môi trường, và các hoạt động chung khác của chính quyền. Tài Khoản Thực Thi Quyết định về Cá và Động Vật Hoang Dã chỉ được sử dụng để điều tra và truy tố các hành vi phạm tội về cá và động vật hoang dã, khen thưởng cho việc báo cáo các tội phạm về cá và động vật hoang dã, cũng như các chương trình giáo dục cho thợ săn.

Chi phí của chính quyền địa phương

Tòa án quận và thành phố (các quận và thành phố) có thể phải chịu các khoản chi phí ngày càng tăng để tiến hành điều trần các hồ sơ phạm tội nhẹ khác. Tòa Thượng Thẩm (các quận) có thể phải chịu khoản chi phí tăng tương tự để tiến hành điều trần các hồ sơ phạm trọng tội khác. Văn Phòng Hành Chính của Tòa Án ước tính tác động tài chính của những hồ sơ này là dưới $50,000 một năm tài chính nếu có dưới 400 hồ sơ phạm tội nhẹ trên toàn tiểu bang mỗi năm và dưới 65 hồ sơ phạm trọng tội trên toàn tiểu bang mỗi năm.

Một người vi phạm tội nhẹ hoặc trọng tội mức độ C chưa được phân cấp và bị kết án tù giam sẽ phải ngồi tù của quận hoặc thành phố. Theo dữ liệu từ Hội Đồng Dự Báo Số Lượng Viên Chức Tiểu Bang Washington, thời gian bỏ tù trung bình đối với hành vi phạm trọng tội mức độ C chưa được phân cấp là 86 ngày. Chi phí bỏ tù trung bình tại nhà tù của quận hoặc thành phố là $88 một ngày. Dựa trên những dữ liệu này, quận sẽ chịu các khoản chi phí hàng năm là $7,568 cho mỗi người phạm trọng tội mức độ C. Không có dữ liệu tương tự để ước tính chi phí ngồi tù cho từng hành vi phạm tội nhẹ. Không có dữ liệu để ước tính số hành vi phạm trọng tội hay tội nhẹ sẽ xảy ra trên toàn tiểu bang trong năm hoặc số lượng hạnh vi phạm tội sẽ phải ngồi tù. Vì vậy, không thể ước tính tổng chi phí bỏ tù hàng năm của chính quyền địa phương.

Phát Biểu Ủng Hộ
Dự Luật Tiên Khởi Số 1401

Dự luật tiên khởi 1401 sẽ cứu giúp các loài vật hoang dã quý hiếm như voi, tê giác, sư tử, hổ, báo gấm, báo, tê tê, rùa biển, cá mập và cá đuối— tất cả các loài này đều có nguy cơ biến mất mãi mãi khỏi Trái Đất.

Ngăn chặn Nạn Vận Chuyển Lậu Động Vật Hoang Dã

Quy mô của cuộc khủng hoảng săn trộm đã lên đến đỉnh điểm. Trong một vụ gần đây, bọn săn trộm đã đầu độc một hố nước bằng độc chất cyanide, giết chết một lúc 300 con voi. Trung bình, cứ 15 phút, bọn săn trộm lại giết chết một con voi để bán ngà cho thị trường chợ đen – đôi khi bọn chúng cưa ngà của con vật khi nó đang còn sống. Bằng việc áp dụng các hình phạt đối với những người vận chuyển lậu ngà voi các loại sản phẩm phi pháp từ động vật khác, I-1401 sẽ giúp đặt dấu chấm hết cho những hành vi tàn ác đó và cứu những động vật tiêu biểu này khỏi nạn tuyệt chủng.

Chúng ta có thể tạo ra sự khác biệt

Hoa Kỳ là thị trường lớn thứ hai thế giới cho các sản phẩm từ các loài vật quý hiếm và các Cảng Seattle/Tacoma là những cảng đầu mối lớn. Kể từ năm 2010, đã có hơn 50 vụ tạm giữ các sản phẩm từ voi được chuyển vào Hoa Kỳ, chỉ tính riêng trên địa bàn tiểu bang Washington. I-1401 sẽ cấp cho các cơ quan chính quyền tiểu bang những công cụ mới để dẹp ngay ngành công nghiệp phi pháp này trước khi những loài vật quý hiếm đó bị đẩy đến bờ vực tuyệt chủng.

Các chuyên gia bảo tồn ủng hộ 1401

I-1401, được lập nên với sự cố vấn chặt chẽ của các nhà khoa học nghiên cứu động vật hoang dã và các chuyên gia thực thi pháp luật, được nhiều tổ chức có uy tín ủng hộ như Hiệp Hội Nhân Đạo Hoa Kỳ, Câu Lạc Bộ Sierra, Hiệp Hội Động Vật Hoang Dã Quốc Gia, Vườn Thú và Công Viên Woodland, Công Viên Hải Dương Học Seattle, và Vườn Thú và Công Viên Hải Dương Học Point Defiance.

Bằng việc bỏ Phiếu Thuận cho I-1401, chúng ta có thể thực hiện trách nhiệm của mình trong việc cứu giúp các loài vật quý hiếm khỏi nguy cơ tuyệt chủng.

Bác Bỏ Phát Biểu Phản Đối

Trong thập kỷ vừa qua, sự tham gia của các băng nhóm tội phạm có tổ chức nhắm vào các loài vật quý hiếm đã tăng ngoài sức tưởng tượng của chúng ta. Chúng có mặt ở nhiều thị trường, bao gồm thị trường Hoa Kỳ. Chúng ta thực sự đang dồn các loài vật đến bờ vực tuyệt chủng - từ tê giác đến cá đuối - và sự lãnh đạo quyết đoán ở cấp tiểu bang là cần thiết để loại bỏ xu thế này. 1401 làm khít các kẽ hở và trang bị cho cơ quan thực thi pháp luật các công cụ quan trọng để chống lại nạn buôn lậu này. *Mary Rice, Giám Đốc Cao Cấp, Cơ Quan Điều Tra Môi Trường*

Phát Biểu Được Chuẩn Bị bởi

Sam Wasser, Giám Đốc, Trung Tâm Bảo Tồn Sinh Học UW; **Jennifer Hillman**, Giám Đốc, Tiếp Cận & Tham Gia Tích Cực, Hiệp Hội Nhân Đạo Hoa Kỳ; **Guy Palmer**, Giám Đốc Cao Cấp, Sức Khỏe Động Vật Toàn Cầu, WSU; **Fred Koontz**, Ph.D, Phó Chủ Tịch Bảo Tồn, Vườn Thú và Công Viên Woodland; **Margie Van Cleve**, Chủ tịch, Câu Lạc Bộ Sierra Khu Vực Washington

Liên Lạc: (360) 525-3291; info@saveanimalsfacingextinction.org; www.saveanimalsfacingextinction.org

Phát Biểu Phản Đối
Dự Luật Tiên Khởi Số 1401

Các loài có nguy cơ tuyệt chủng vốn đã được bảo vệ

Chúng ta đều yêu quý loài voi. Dự luật này không bảo vệ chúng. Những người ủng hộ không hề đưa ra bằng chứng nào về việc lệnh cấm này sẽ ngăn chặn nạn vận chuyển lậu hay săn trộm ở các quốc gia khác. Việc săn trộm và vận chuyển lậu ngà voi bị săn trộm là trọng tội theo luật pháp Quốc Tế và Liên Bang và đã điều này được duy trì trong nhiều thập niên. Nạn săn trộm gia tăng do nhu cầu của các thị trường Châu Á chứ không phải là do việc mua bán ngà voi từ trước khi có lệnh cấm nhập khẩu ngà voi vào Hoa Kỳ. Dự luật này nhằm vào số ngà voi được mua, chạm khắc và sở hữu hợp pháp. Nó nhằm vào các cổ vật.

"Ngoại Lệ Cho Cổ Vật" là giả tạo

Trong mục 3(2)(a) của dự luật, một cổ vật chỉ được coi là ngoại lệ khi nó hơn 100 năm tuổi, có hàm lượng ngà voi ít hơn 15% và bạn phải có mọi giấy tờ để chứng minh. Nếu dự luật này được thông qua bạn có thể bị coi là phạm trọng tội và bị phạt 14.000 đô la vì bán sợi dây chuyền ngà voi của bà nội bạn với giá 250 đô la. Các quân cờ, đồ trang sức, tượng nhỏ, miếng thẻ poker, khuy áo và các hạt trang trí, hay bất kỳ thứ gì có hàm lượng ngà voi hơn 15% sẽ trở thành vô giá trị. Tất cả những khoản đầu tư của bạn sẽ đổ sông đổ bể

Dự luật tiên khởi này tước đi tài sản của những người dân bình thường

Nếu bạn "sở hữu" hợp pháp một thứ gì đó nhưng bạn không thể bán nó hay đem nó cho ai, thử hỏi nó có giá trị gì không? Tất cả những gì mà dự luật tiên khởi này cho phép bạn làm là tặng nó cho bảo tàng hay đưa vào di chúc cho con cháu nhưng con cháu bạn cũng sẽ không thể bán nó hay đem nó cho ai. Hầu hết những người có cổ vật gia truyền hay các bộ sưu tập không phải là tỷ phú. Các tài sản được sở hữu hợp pháp cần tiếp tục được coi là hợp pháp.

Bác Bỏ Phát Biểu Ủng Hộ

Dự luật này thực sự nhắm vào các cổ vật. Những người ủng hộ thừa nhận rằng luật pháp hiện hành đang hoạt động tốt và việc thu giữ ngà voi bị săn trộm trái phép vẫn đang diễn ra tại các cửa khẩu của chúng ta. Một điểm khác biệt trong dự thảo luật là nó sẽ biến việc mua bán cổ vật ngà voi hợp pháp thành phi pháp. Hoa Kỳ là quốc gia có số cổ vật ngà voi lâu năm lớn thứ hai thế giới. Văn hóa có thể thay đổi, nhưng lịch sử văn hóa thì không được phép bị xóa bỏ. Hãy rút ra các bài học từ nó, đừng phá hủy nó. Những gì được mua một cách hợp pháp phải tiếp tục được coi là hợp pháp.

Phát Biểu Được Chuẩn Bị bởi

Stuart Halsan, Hiệp Hội Quyền Ngà Voi Hợp Pháp, Cựu Nghị Sĩ, Đảng Dân Chủ, Centralia; **Casey Kelley**, Chủ Tịch, Pautzke Bait Co., Người Sưu Tầm, Wenatchee; **Mark Pidgeon**, Chủ Tịch, Washingtonians for Wildlife Conservation, Kent; **Pete Lange**, Nghệ Sĩ Trạm Khắc, Seattle; **Tim Regan**, Chủ Trung Tâm Đồ Cổ Star Center, Snohomish; **Dean Takko**, Đại Diện, Đảng Viên Dân Chủ, Chủ Tịch Ủy Ban Chính Quyền Địa Phương, Longview

Liên Lạc: (360) 736-0774; info@legalivoryrightscoalition.org; Legalivoryrightscoalition.org

PHIẾU BẦU THAM VẤN

Phiếu bầu tham vấn là gì?

Phiếu bầu tham vấn **không** ràng buộc. Kết quả sẽ không thay đổi pháp luật.

Hủy bỏ hay duy trì?

Bạn đang tham vấn cho Cơ Quan Lập Pháp bãi bỏ hay duy trì mức tăng thuế.

Hủy bỏ - bạn *không ủng hộ* việc tăng thuế.

Duy trì - bạn *ủng hộ* việc tăng thuế.

Bạn muốn biết thêm thông tin?

Gọi đến đường dây nóng của Cơ Quan Lập Pháp theo số điện thoại **(800) 562-6000**.

Xem văn bản hoàn chỉnh của dự luật tại địa chỉ **www.vote.wa.gov/completetext**.

Xem thêm thông tin chi phí tại địa chỉ **www.ofm.wa.gov/ballot.**

Phiếu bầu tham vấn là kết quả của Dự Luật Tiên Khởi 960, được các cử tri chấp thuận vào năm 2007.

Phiếu Bầu Tham Vấn Số

10

Bản Thảo Dự Luật Hạ Viện Thay Thế 1449

Cơ quan lập pháp đánh thuếứng phó và quản lý nạn tràn dầu, mà không cần phiếu bầu của người dân, đối với dầu thô hoặc các sản phẩm xăng dầu được vận chuyển bằng đường sắt, tiêu tốn $17,000,000, cho chi tiêu chính phủ.

Khoản tăng thuế này nên được:

[ ] Hủy bỏ

[ ] Duy trì

Đề Án Chi Phí Mười Năm

Do Văn Phòng Quản Lý Tài Chính cung cấp
Để biết thêm thông tin, xin truy cập **www.ofm.wa.gov/ballot**

Bản Thảo Dự Luật Hạ Viện Thay Thế 1449 (ESHB 1449)

Năm Tài Chính	Thuế quản lý tràn dầu	Thuế đối phó tràn dầu	Tổng Cộng
2016	$ 642,000	$ 675,000	$ 1,317,000
2017	$ 1,100,000	$ 675,000	$ 1,775,000
2018	$ 1,300,000	$ 0	$ 1,300,000
2019	$ 1,500,000	$ 0	$ 1,500,000
2020	$ 1,780,000	$ 0	$ 1,780,000
2021	$ 1,780,000	$ 0	$ 1,780,000
2022	$ 1,780,000	$ 0	$ 1,780,000
2023	$ 1,780,000	$ 0	$ 1,780,000
2024	$ 1,780,000	$ 0	$ 1,780,000
2025	$ 1,780,000	$ 0	$ 1,780,000
Tổng Cộng	**$15,222,000**	**$1,350,000**	**$16,572,000**

Phiếu Bầu Cuối Cùng của Cơ Quan Lập Pháp

Thượng Viện: Phiếu Thuận, 46; Phiếu Chống, 0; Khiếm Diện, 0; Được Miễn, 3
Hạ Viện: Phiếu Thuận, 95; Phiếu Chống, 1; Khiếm Diện, 0; Được Miễn, 2

Phiếu Bầu Tham Vấn Số

11

Dự Luật Thượng Viện Thay Thế Thứ Hai 5052

Cơ quan lập pháp đánh thuế tiêu thụ cần sa lên doanh số bán cần sa dùng cho mục đích y tế, mà không cần phiếu bầu của người dân, tiêu tốn một khoản tiền mà hiện không thể ước tính được, cho chi tiêu chính phủ.

Khoản tăng thuế này nên được:

[ ] Hủy bỏ

[ ] Duy trì

Đề Án Chi Phí Mười Năm

Do Văn Phòng Quản Lý Tài Chính cung cấp
Để biết thêm thông tin, xin truy cập **www.ofm.wa.gov/ballot**

Dự Luật Thượng Viện Thay Thế Thứ Hai 5052 (2SSB 5052)

Dự luật này mở rộng việc áp dụng thuế đánh vào cần sa trên các giao dịch bán cần sa y tế. Điều này sẽ dẫn đến việc tăng thêm thu nhập từ thuế đánh vào cần sa. Tuy nhiên, không thể ước tính hợp lý khoản tiền thuế phát sinh này. Vì vậy, khoản thu nhập từ thuế đánh vào cần sa phát sinh từ dự luật này chưa rõ ràng.

Phiếu Bầu Cuối Cùng của Cơ Quan Lập Pháp

Thượng Viện: Phiếu Thuận, 41; Phiếu Chống, 8; Khiếm Diện, 0; Được Miễn, 0
Hạ Viện: Phiếu Thuận, 60; Phiếu Chống, 36; Khiếm Diện, 0; Được Miễn, 2

Phiếu Bầu Tham Vấn Số

12

Bản Thảo Dự Luật Thượng Viện Thay Thế Thứ Hai 5987

Cơ quan lập pháp đánh thêm thuế vào phương tiện giao thông cơ giới và nhiên liệu đặc biệt, mà không cần phiếu bầu của người dân, tiêu tốn ước tính $3,707,000,000 trong mười năm đầu tiên, cho chi tiêu chính phủ.

Khoản tăng thuế này nên được:

[ ] Hủy bỏ

[ ] Duy trì

Đề Án Chi Phí Mười Năm

Do Văn Phòng Quản Lý Tài Chính cung cấp
Để biết thêm thông tin, xin truy cập **www.ofm.wa.gov/ballot**

Bản Thảo Dự Luật Thượng Viện Thay Thế Thứ Hai 5987 (2ESSB 5987)	
Năm Tài Chính	**Thuế nhiên liệu**
2016	$ 170,405,500
2017	$ 348,640,400
2018	$ 392,850,800
2019	$ 395,375,700
2020	$ 396,977,500
2021	$ 399,134,200
2022	$ 399,920,400
2023	$ 400,581,200
2024	$ 401,185,500
2025	$ 401,708,300
Tổng Cộng	**$3,706,779,500**

Phiếu Bầu Cuối Cùng của Cơ Quan Lập Pháp

Thượng Viện: Phiếu Thuận, 37; Phiếu Chống, 7; Khiếm Diện, 0; Được Miễn, 5
Hạ Viện: Phiếu Thuận, 54; Phiếu Chống, 44; Khiếm Diện, 0; Được Miễn, 0

Phiếu Bầu Tham Vấn Số

13

Bản Thảo Dự Luật Thượng Viện Thay Thế 6138

Cơ quan lập pháp đã tăng doanh thu thuế kinh doanh và thuế môn bài, loại bỏ các nhà sản xuất phần mềm nhất định ra khỏi danh sách miễn thuế bán lẻ, mà không cần phiếu bầu của người dân, tiêu tốn $1,449,000,000 cho chi tiêu chính phủ.

Khoản tăng thuế này nên được:

[ ] Hủy bỏ

[ ] Duy trì

Đề Án Chi Phí Mười Năm

Do Văn Phòng Quản Lý Tài Chính cung cấp
Để biết thêm thông tin, xin truy cập **www.ofm.wa.gov/ballot**

Bản Thảo Dự Luật Thượng Viện Thay Thế 6138 (ESHB 6138)			
Năm Tài Chính	**Thuế kinh doanh và thuế môn bài**	**Thuế bán lẻ**	**Tổng Cộng**
2016	$ 25,908,000	$ 37,569,000	$ 63,477,000
2017	$ 50,902,000	$ 48,082,000	$ 98,984,000
2018	$ 62,437,000	$ 51,355,000	$ 113,792,000
2019	$ 73,398,000	$ 54,759,000	$ 128,157,000
2020	$ 95,416,000	$ 57,101,000	$ 152,517,000
2021	$ 99,478,000	$ 60,929,000	$ 160,407,000
2022	$104,132,000	$ 65,032,000	$ 169,164,000
2023	$108,239,000	$ 69,435,000	$ 177,674,000
2024	$113,401,000	$ 74,155,000	$ 187,556,000
2025	$117,621,000	$ 79,221,000	$ 196,842,000
Tổng Cộng	**$850,932,000**	**$597,638,000**	**$1,448,570,000**

Phiếu Bầu Cuối Cùng của Cơ Quan Lập Pháp

Thượng Viện: Phiếu Thuận, 35; Phiếu Chống, 10; Khiếm Diện, 0; Được Miễn, 4
Hạ Viện: Phiếu Thuận, 60; Phiếu Chống, 38; Khiếm Diện, 0; Được Miễn, 0

Phiếu Bầu Cuối Cùng bởi Mỗi Nhà Lập

Khu Vực 1

Thượng Nghị Sĩ Rosemary McAuliffe
(D, Bothell), (360) 786-7600
rosemary.mcauliffe@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Derek Stanford
(D, Bothell), (360) 786-7928
derek.stanford@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Luis Moscoso
(D, Mountlake Terrace), (360) 786-7900
luis.moscoso@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 2

Thượng Nghị Sĩ Randi Becker
(R, Eatonville), (360) 786-7602
randi.becker@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Graham Hunt
(R, Orting), (360) 786-7824
graham.hunt@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Được Miễn
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu J.T. Wilcox
(R, Yelm), (360) 786-7912
jt.wilcox@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 3

Thượng Nghị Sĩ Andy Billig
(D, Spokane), (360) 786-7604
andy.billig@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Marcus Riccelli
(D, Spokane), (360) 786-7888
marcus.riccelli@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Timm Ormsby
(D, Spokane), (360) 786-7946
timm.ormsby@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 4

Thượng Nghị Sĩ Mike Padden
(R, Spokane Valley), (360) 786-7606
mike.padden@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Bob McCaslin
(R, Spokane Valley), (360) 786-7820
bob.mccaslin@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Matt Shea
(R, Spokane Valley), (360) 786-7984
matt.shea@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 5

Thượng Nghị Sĩ Mark Mullet
(D, Issaquah), (360) 786-7608
mark.mullet@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Được Miễn
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Jay Rodne
(R, Snoqualmie), (360) 786-7852
jay.rodne@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Chad Magendanz
(R, Issaquah), (360) 786-7876
chad.magendanz@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 6

Thượng Nghị Sĩ Michael Baumgartner
(R, Spokane), (360) 786-7610
michael.baumgartner@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Kevin Parker
(R, Spokane), (360) 786-7922
kevin.parker@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Jeff Holy
(R, Cheney), (360) 786-7962
jeff.holy@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 7

Thượng Nghị Sĩ Brian Dansel
(R, Republic), (360) 786-7612
brian.dansel@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Shelly Short
(R, Addy), (360) 786-7908
shelly.short@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Joel Kretz
(R, Wauconda), (360) 786-7988
joel.kretz@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 8

Thượng Nghị Sĩ Sharon Brown
(R, Kennewick), (360) 786-7614
sharon.brown@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Brad Klippert
(R, Kennewick), (360) 786-7882
brad.klippert@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Larry Haler
(R, Richland), (360) 786-7986
larry.haler@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dự Luật Tiên Khởi 960, được cử tri thông qua năm 2007, yêu cầu danh sách tất cả các Nhà Lập Pháp, chính đảng, quê quán, thông tin liên lạc, và cách họ bỏ phiếu cho mỗi luật dự thảo dẫn đến Phiếu Bầu Tham Vấn.

Khu Vực 9

Thượng Nghị Sĩ Mark Schoesler
(R, Ritzville), (360) 786-7620
mark.schoesler@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Susan Fagan
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận

Dân Biểu Mary Dye
(R, Pomeroy), (360) 786-7942
mary.dye@leg.wa.gov
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Joe Schmick
(R, Colfax), (360) 786-7844
joe.schmick@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 10

Thượng Nghị Sĩ Barbara Bailey
(R, Oak Harbor), (360) 786-7618
barbara.bailey@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Norma Smith
(R, Clinton), (360) 786-7884
norma.smith@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Được Miễn
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Dave Hayes
(R, Camano Island), (360) 786-7914
dave.hayes@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 11

Thượng Nghị Sĩ Bob Hasegawa
(D, Seattle), (360) 786-7616
bob.hasegawa@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Zack Hudgins
(D, Tukwila), (360) 786-7956
zack.hudgins@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Steve Bergquist
(D, Renton), (360) 786-7862
steve.bergquist@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 12

Thượng Nghị Sĩ Linda Evans Parlette
(R, Wenatchee), (360) 786-7622
linda.parlette@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Cary Condotta
(R, East Wenatchee), (360) 786-7954
cary.condotta@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Brad Hawkins
(R, East Wenatchee), (360) 786-7832
brad.hawkins@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 13

Thượng Nghị Sĩ Judy Warnick
(R, Moses Lake), (360) 786-7624
judy.warnick@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Tom Dent
(R, Moses Lake), (360) 786-7932
tom.dent@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Matt Manweller
(R, Ellensburg), (360) 786-7808
matt.manweller@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 14

Thượng Nghị Sĩ Curtis King
(R, Yakima), (360) 786-7626
curtis.king@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Norm Johnson
(R, Yakima), (360) 786-7810
norm.johnson@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Gina McCabe
(R, Goldendale), (360) 786-7856
gina.mccabe@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 15

Thượng Nghị Sĩ Jim Honeyford
(R, Sunnyside), (360) 786-7684
jim.honeyford@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Bruce Chandler
(R, Granger), (360) 786-7960
bruce.chandler@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu David Taylor
(R, Moxee), (360) 786-7874
david.taylor@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Chống
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 16

Thượng Nghị Sĩ Mike Hewitt
(R, Walla Walla), (360) 786-7630
mike.hewitt@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Maureen Walsh
(R, Walla Walla), (360) 786-7836
maureen.walsh@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Terry Nealey
(R, Dayton), (360) 786-7828
terry.nealey@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dự Luật Tiên Khởi 960, được cử tri thông qua năm 2007, yêu cầu danh sách tất cả các Nhà Lập Pháp, chính đảng, quê quán, thông tin liên lạc, và cách họ bỏ phiếu cho mỗi luật dự thảo dẫn đến Phiếu Bầu Tham Vấn.

Khu Vực 17

Thượng Nghị Sĩ
Don Benton
(R, Vancouver), (360) 786-7632
don.benton@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Lynda Wilson
(R, Vancouver), (360) 786-7994
lynda.wilson@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Paul Harris
(R, Vancouver), (360) 786-7976
paul.harris@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 18

Thượng Nghị Sĩ
Ann Rivers
(R, La Center), (360) 786-7634
ann.rivers@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Brandon Vick
(R, Felida), (360) 786-7850
brandon.vick@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Liz Pike
(R, Camas), (360) 786-7812
liz.pike@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 19

Thượng Nghị Sĩ
Brian Hatfield
(D, Raymond), (360) 786-7636
brian.hatfield@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Dean Takko
(D, Longview), (360) 786-7806
dean.takko@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Brian Blake
(D, Aberdeen), (360) 786-7870
brian.blake@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 20

Thượng Nghị Sĩ
John Braun
(R, Centralia), (360) 786-7638
john.braun@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Được Miễn
ESSB 6138 (AV13): Được Miễn

Dân Biểu Richard DeBolt
(R, Chehalis), (360) 786-7896
richard.debolt@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Được Miễn
2SSB 5052 (AV11): Được Miễn
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Ed Orcutt
(R, Kalama), (360) 786-7990
ed.orcutt@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 21

Thượng Nghị Sĩ
Marko Liias
(D, Lynnwood), (360) 786-7640
marko.liias@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Được Miễn
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Được Miễn
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Strom Peterson
(D, Edmonds), (360) 786-7950
strom.peterson@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu
Lillian Ortiz-Self
(D, Mukilteo), (360) 786-7972
lillian.ortiz-self@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 22

Thượng Nghị Sĩ
Karen Fraser
(D, Olympia), (360) 786-7642
karen.fraser@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Chris Reykdal
(D, Tumwater), (360) 786-7940
chris.reykdal@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Sam Hunt
(D, Olympia), (360) 786-7992
sam.hunt@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 23

Thượng Nghị Sĩ
Christine Rolfes
(D, Bainbridge Island), (360) 786-7644
christine.rolfes@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Được Miễn
ESSB 6138 (AV13): Được Miễn

Dân Biểu Sherry Appleton
(D, Poulsbo), (360) 786-7934
sherry.appleton@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Drew Hansen
(D, Bainbridge Island), (360) 786-7842
drew.hansen@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 24

Thượng Nghị Sĩ
Jim Hargrove
(D, Hoquiam), (360) 786-7646
jim.hargrove@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu
Kevin Van De Wege
(D, Sequim), (360) 786-7916
kevin.vandewege@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Steve Tharinger
(D, Dungeness), (360) 786-7904
steve.tharinger@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 25

Thượng Nghị Sĩ
Bruce Dammeier
(R, Puyallup), (360) 786-7648
bruce.dammeier@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu
Melanie Stambaugh
(R, Puyallup), (360) 786-7948
melanie.stambaugh@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Hans Zeiger
(R, Puyallup), (360) 786-7968
hans.zeiger@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 26

Thượng Nghị Sĩ
Jan Angel
(R, Port Orchard), (360) 786-7650
jan.angel@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Jesse Young
(R, Gig Harbor), (360) 786-7964
jesse.young@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Michelle Caldier
(R, Port Orchard), (360) 786-7802
michelle.caldier@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 27

Thượng Nghị Sĩ
Jeannie Darneille
(D, Tacoma), (360) 786-7652
j.darneille@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Laurie Jinkins
(D, Tacoma), (360) 786-7930
laurie.jinkins@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Jake Fey
(D, Tacoma), (360) 786-7974
jake.fey@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 28

Thượng Nghị Sĩ
Steve O'Ban
(R, Tacoma), (360) 786-7654
steve.oban@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Dick Muri
(R, Steilacoom), (360) 786-7890
dick.muri@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Christine Kilduff
(D, University Place), (360) 786-7958
christine.kilduff@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 29

Thượng Nghị Sĩ
Steve Conway
(D, Tacoma), (360) 786-7656
steve.conway@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu David Sawyer
(D, Lakewood), (360) 786-7906
david.sawyer@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Steve Kirby
(D, Tacoma), (360) 786-7996
steve.kirby@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 30

Thượng Nghị Sĩ
Mark Miloscia
(R, Federal Way), (360) 786-7658
mark.miloscia@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Linda Kochmar
(R, Federal Way), (360) 786-7898
linda.kochmar@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Carol Gregory
(D, Federal Way), (360) 786-7830
carol.gregory@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 31

Thượng Nghị Sĩ
Pam Roach
(R, Auburn), (360) 786-7660
pam.roach@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu
Drew Stokesbary
(R, Auburn), (360) 786-7846
drew.stokesbary@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu
Christopher Hurst
(D, Enumclaw), (360) 786-7866
christopher.hurst@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 32

Thượng Nghị Sĩ
Maralyn Chase
(D, Shoreline), (360) 786-7662
maralyn.chase@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Cindy Ryu
(D, Shoreline), (360) 786-7880
cindy.ryu@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Ruth Kagi
(D, Seattle), (360) 786-7910
ruth.kagi@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dự Luật Tiên Khởi 960, được cử tri thông qua năm 2007, yêu cầu danh sách tất cả các Nhà Lập Pháp, chính đảng, quê quán, thông tin liên lạc, và cách họ bỏ phiếu cho mỗi luật dự thảo dẫn đến Phiếu Bầu Tham Vấn.

Khu Vực 33

Thượng Nghị Sĩ
Karen Keiser
(D, Kent), (360) 786-7664
karen.keiser@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Tina Orwall
(D, Des Moines), (360) 786-7834
tina.orwall@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Mia Gregerson
(D, SeaTac), (360) 786-7868
mia.gregerson@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 34

Thượng Nghị Sĩ
Sharon Nelson
(D, Maury Island), (360) 786-7667
sharon.nelson@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Eileen Cody
(D, Seattle), (360) 786-7978
eileen.cody@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Joe Fitzgibbon
(D, Burien), (360) 786-7952
joe.fitzgibbon@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 35

Thượng Nghị Sĩ
Tim Sheldon
(D, Potlatch), (360) 786-7668
timothy.sheldon@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Dan Griffey
(R, Allyn), (360) 786-7966
dan.griffey@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Drew MacEwen
(R, Union), (360) 786-7902
drew.macewen@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 36

Thượng Nghị Sĩ
Jeanne Kohl-Welles
(D, Seattle), (360) 786-7670
jeanne.kohl-welles@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Reuven Carlyle
(D, Seattle), (360) 786-7814
reuven.carlyle@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Gael Tarleton
(D, Seattle), (360) 786-7860
gael.tarleton@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 37

Thượng Nghị Sĩ
Pramila Jayapal
(D, Seattle), (360) 786-7688
pramila.jayapal@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Được Miễn
ESSB 6138 (AV13): Được Miễn

Dân Biểu
Sharon Tomiko Santos
(D, Seattle), (360) 786-7944
sharontomiko.santos@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Eric Pettigrew
(D, Seattle), (360) 786-7838
eric.pettigrew@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 38

Thượng Nghị Sĩ
John McCoy
(D, Tulalip), (360) 786-7674
john.mccoy@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu June Robinson
(D, Everett), (360) 786-7864
june.robinson@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Mike Sells
(D, Everett), (360) 786-7840
mike.sells@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 39

Thượng Nghị Sĩ
Kirk Pearson
(R, Monroe), (360) 786-7676
kirk.pearson@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Dan Kristiansen
(R, Snohomish), (360) 786-7967
dan.kristiansen@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Elizabeth Scott
(R, Monroe), (360) 786-7816
elizabeth.scott@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 40

Thượng Nghị Sĩ
Kevin Ranker
(D, Orcas Island), (360) 786-7678
kevin.ranker@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Được Miễn
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Kristine Lytton
(D, Anacortes), (360) 786-7800
kristine.lytton@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Jeff Morris
(D, Mount Vernon), (360) 786-7970
jeff.morris@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 41

Thượng Nghị Sĩ Steve Litzow
(R, Mercer Island), (360) 786-7641
steve.litzow@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Tana Senn
(D, Mercer Island), (360) 786-7894
tana.senn@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Judy Clibborn
(D, Mercer Island), (360) 786-7926
judy.clibborn@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 42

Thượng Nghị Sĩ Doug Ericksen
(R, Ferndale), (360) 786-7682
doug.ericksen@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Được Miễn
ESSB 6138 (AV13): Được Miễn

Dân Biểu Luanne Van Werven
(R, Lynden), (360) 786-7980
luanne.vanwerven@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Vincent Buys
(R, Lynden), (360) 786-7854
vincent.buys@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 43

Thượng Nghị Sĩ Jamie Pedersen
(D, Seattle), (360) 786-7628
jamie.pedersen@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Brady Walkinshaw
(D, Seattle), (360) 786-7826
brady.walkinshaw@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Frank Chopp
(D, Seattle), (360) 786-7920
frank.chopp@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 44

Thượng Nghị Sĩ Steve Hobbs
(D, Lake Stevens), (360) 786-7686
steve.hobbs@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Hans Dunshee
(D, Snohomish), (360) 786-7804
hans.dunshee@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Mark Harmsworth
(R, Mill Creek), (360) 786-7892
mark.harmsworth@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Khu Vực 45

Thượng Nghị Sĩ Andy Hill
(R, Redmond), (360) 786-7672
andy.hill@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Roger Goodman
(D, Kirkland), (360) 786-7878
roger.goodman@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Larry Springer
(D, Kirkland), (360) 786-7822
larry.springer@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 46

Thượng Nghị Sĩ David Frockt
(D, Seattle), (360) 786-7690
david.frockt@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Gerry Pollet
(D, Seattle), (360) 786-7886
gerry.pollet@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Jessyn Farrell
(D, Seattle), (360) 786-7818
jessyn.farrell@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 47

Thượng Nghị Sĩ Joe Fain
(R, Auburn), (360) 786-7692
joe.fain@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Mark Hargrove
(R, Covington), (360) 786-7918
mark.hargrove@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Chống
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Chống
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Chống

Dân Biểu Pat Sullivan
(D, Covington), (360) 786-7858
pat.sullivan@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Khu Vực 48

Thượng Nghị Sĩ Cyrus Habib
(D, Kirkland), (360) 786-7694
cyrus.habib@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Ross Hunter
(D, Medina), (360) 786-7936
ross.hunter@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Joan McBride
(D, Kirkland), (360) 786-7848
joan.mcbride@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dự Luật Tiên Khởi 960, được cử tri thông qua năm 2007, yêu cầu danh sách tất cả các Nhà Lập Pháp, chính đảng, quê quán, thông tin liên lạc, và cách họ bỏ phiếu cho mỗi luật dự thảo dẫn đến Phiếu Bầu Tham Vấn.

Khu Vực 49

Thượng Nghị Sĩ
Annette Cleveland
(D, Vancouver), (360) 786-7696
annette.cleveland@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Sharon Wylie
(D, Vancouver), (360) 786-7924
sharon.wylie@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Dân Biểu Jim Moeller
(D, Vancouver), (360) 786-7872
jim.moeller@leg.wa.gov
ESHB 1449 (AV10): Phiếu Thuận
2SSB 5052 (AV11): Phiếu Thuận
2ESSB 5987 (AV12): Phiếu Thuận
ESSB 6138 (AV13): Phiếu Thuận

Tìm lá phiếu thả ra địa điểm

www.myvote.wa.gov

MyVote

Bảo mật địa chỉ cho nạn nhân tội phạm

Bảo mật địa chỉ bỏ phiếu của quý vị

Chương Trình Bảo Mật Địa Chỉ có thể ghi danh những người tham gia bỏ phiếu mà không tạo ra hồ sơ công cộng.

Để ghi danh, quý vị phải:

- là người sống sót sau nạn bạo hành gia đình, xâm hại tình dục, buôn người hoặc theo dõi, hoặc làm việc trong ngành tư pháp hình sự và là mục tiêu bị quấy rối trong công việc
- mới vừa chuyển đến một địa điểm mới mà tội phạm không biết và không có trong hồ sơ công cộng
- gặp gỡ với một người giúp đỡ nạn nhân, người có thể hỗ trợ đánh giá mối đe dọa, lập kế hoạch an toàn, và ứng dụng chương trình

Gọi (800) 822-1065 hoặc truy cập **www.sos.wa.gov/acp**

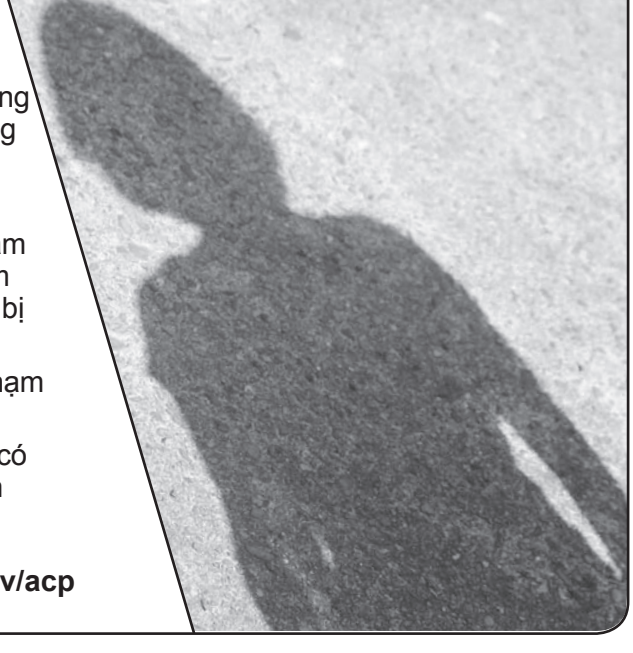

Năng Lực & Trách Nhiệm Lập Pháp

Nhà lập pháp phải là những cử tri đăng ký trong khu vực của họ.

Cơ quan lập pháp

Nhà lập pháp đề xuất và ban hành chính sách công cộng, đề ra ngân sách, và quy định việc thu thuế để hỗ trợ chính phủ tiểu bang và địa phương.

Thượng Nghị Sĩ Tiểu Bang

Thượng nghị viện có 49 thành viên; một thành viên từ mỗi khu vực lập pháp trong tiểu bang. Các thượng nghị sĩ được bầu vào nhiệm kỳ bốn năm và gần một nửa thành viên của Thượng Viện xem xét bầu chọn mỗi năm chẵn. Nhiệm vụ duy nhất của Thượng Viện là xác nhận các cuộc hẹn của thống đốc.

Dân Biểu Tiểu Bang

Hạ nghị viện có 98 thành viên; hai thành viên từ mỗi khu vực lập pháp trong tiểu bang. Các dân biểu được bầu vào nhiệm kỳ hai năm, vì vậy tổng số thành viên của Hạ Viện xem xét bầu chọn mỗi năm chẵn.

Các phát biểu của ứng cử viên được in chính xác như khi được nộp. Văn Phòng Tổng Thư Ký Tiểu Bang không tiến hành chỉnh sửa bất kỳ hình thức nào hoặc xác minh tính trung thực hoặc sự kiện của các phát biểu.

Teri Hickel

(Theo Đảng Cộng Hòa)

Kinh Nghiệm Bầu Cử: Đây là lần đầu tiên tôi tham gia tuyển cử chức vụ được bầu cử.

Kinh Nghiệm Chuyên Nghiệp Khác: 15 năm, Khả năng lãnh đạo nâng cao của một Giám đốc hành chính, đào tạo những kỹ năng và kiến thức cho người lớn và thanh niên trở thành những nhà lãnh đạo cộng đồng. 12 năm, Phòng Thương Mại Federal Way bao gồm CEO lâm thời. 5 năm, Giám đốc hành chính, Quỹ Giáo Dục Federal Way (hiện nay là Cộng đồng nhà trường)

Giáo Dục: Trường Đại Học Bang Washington, Bằng cử nhân khoa học

Phục Vụ Cộng Đồng: Tôi đã phục vụ cho cộng đồng trong hơn 20 năm. Gần đây tôi nhận được giải thưởng «chìa khóa đến thành phố» được trao cho những cá nhân có những đóng góp đáng kể, tình nguyện viên xuất sắc học khu của năm (6 lần), giải thưởng Seahawk Community Quarterback, và đề cử cho công dân của năm.

Lời Tuyên Bố: Là dân biểu tiểu bang của bạn, tôi sẽ tập trung vào bốn lĩnh vực quan trọng: giáo dục, phát triển doanh nghiệp nhỏ và việc làm, giao thông vận tải và giảm kẹt xe, và cuối cùng tính hiệu quả trong các chương trình của chính phủ và chi tiêu. Tôi đặc biệt quan tâm đến cộng đồng và tương lai của chúng ta. Tôi sẽ làm việc với các bên để giải quyết vấn đề và không bị ảnh hưởng bởi ý thức hệ cực đoan. Nhóm chiến dịch vận động của tôi bao gồm các đảng viên đảng cộng hòa, đảng viên đảng dân chủ và những người độc lập-vì họ biết rằng tôi quan tâm đến vấn đề, không phải đến đảng phái. Tôi rất hân hạnh được phục vụ bạn tại Olympia.

Liên Lạc: (253) 261-4643; teri.h@comcast.net; www.terihickel.com

Carol Gregory

(Theo Đảng Dân Chủ)

Kinh Nghiệm Bầu Cử: Dân biểu tiểu bang. Hội Đồng Giáo Dục Federal Way, 2013-2015.

Kinh Nghiệm Chuyên Nghiệp Khác: Là một giám đốc hành chính có tài năng, Carol quản lý một tổ chức phi lợi nhuận, Burst for Prosperity, giúp các doanh nghiệp nhỏ đạt thành công và đẩy mạnh việc đào tạo nghề và việc làm đủ nuôi sống gia đình; Cựu giám đốc, Hội Đồng Cải Thiện Doanh Nghiệp Nhỏ. Cựu Chủ tịch, Hiệp hội Giáo dục Washington, theo dõi các hoạt động của một tổ chức gồm 300 người. Cựu giáo viên trường học.

Giáo Dục: Bằng cử nhân, Giáo dục, Đại học Washington.

Phục Vụ Cộng Đồng: Tình nguyện viên lâu năm của cộng đồng và người bà tận tụy gắn kết mọi người với nhau để giải quyết vấn đề, Carol thành lập chương trình phục vụ cộng đồng Quận King trong năm nay. Cựu giám đốc, Chương trình Gắn Kết Cộng Đồng Học Khu Highline, cố vấn cho các chương trình phi lợi nhuận cộng đồng. Hoạt động trong: Hội Đồng Đầu Tư Lực Lượng Lao Động của quận King; Cộng đồng nhà trường.

Lời Tuyên Bố: Là dân biểu tiểu bang của bạn, Carol Gregory là tiếng nói được kính trọng đối với trách nhiệm tài chính, giảm sĩ số lớp học, học phí thấp hơn, và cải tiến giao thông vận tải. Cựu giáo viên do các công dân Federal Way bầu chọn để sắp xếp lại các khoản chi tiêu hoang phí tại Hội Đồng Giáo Dục, Carol biết đầu tư vào giáo dục và san bằng sân chơi cho các doanh nghiệp nhỏ giúp nền kinh tế của chúng ta trở nên mạnh mẽ.

Một trong số ít nhà lập pháp từ chối tăng lương, Carol sử dụng ngân sách và kinh nghiệm điều hành của mình để thông qua ngân sách cân bằng của tiểu bang, đấu tranh cho các gia đình thuộc tầng lớp trung lưu, đảm bảo các tập đoàn lớn chịu trách nhiệm, và chống lại tội phạm tại địa phương. Giữ Carol như là tiếng nói của bạn tại Olympia.

Liên Lạc: (206) 450-0178; carol@electcarolgregory.org; www.electcarolgregory.org

Năng Lực & Trách Nhiệm Tư Pháp

Thẩm phán Washington phi đảng phái. Các ứng cử viên tư pháp phải giữ vững lập trường trong thi hành pháp luật ở Washington và không được có những phát biểu như sự cam kết với các vấn đề pháp lý mà họ có thể gặp phải tại tòa án. Thẩm phán phải là các cử tri đăng ký Washington.

Thẩm Phán Tối Cao Pháp Viện Tiểu Bang

Tối Cao Pháp Viện Washington là hệ thống tòa án cao nhất trong tiểu bang. Các thẩm phán Tối Cao Pháp Viện của tiểu bang xét xử các kháng cáo và quyết định những vụ việc từ Tòa Phúc Thẩm hoặc hệ thống tòa án thấp hơn khác. Chín thẩm phán được bầu chọn trên toàn tiểu bang vào nhiệm kỳ sáu năm.

Thẩm Phán Tòa Phúc Thẩm

Các thẩm phán Tòa Phúc Thẩm xét xử các kháng cáo từ Tòa Thượng Thẩm. Tổng cộng 22 thẩm phán phục vụ ba phân khu đặt tại Seattle, Tacoma, và Spokane. Mỗi phân khu được chia thành ba khu vực. Các thẩm phán Tòa Phúc Thẩm phục vụ trong nhiệm kỳ sáu năm.

Thẩm Phán Tòa Thượng Thẩm

Tòa Thượng Thẩm xét xử các vụ án hình sự trọng tội, các vấn đề dân sự, li hôn, các vụ việc thanh thiếu niên, và các kháng cáo từ các cấp tòa án thấp hơn. Tòa Thượng Thẩm do quận tổ chức thành 32 khu vực. Các thẩm phán Tòa Thượng Thẩm phục vụ trong nhiệm kỳ bốn năm.

Các phát biểu của ứng cử viên được in chính xác như khi được nộp. Văn Phòng Tổng Thư Ký Tiểu Bang không tiến hành chỉnh sửa bất kỳ hình thức nào hoặc xác minh tính trung thực hoặc sự kiện của các phát biểu.

James Verellen

(Phi đảng phái)

Kinh Nghiệm Pháp Lý/Tư Pháp: Judge Verellen phục vụ với tư cách là Thẩm Phán tại Phân khu I thuộc Tòa Án Kháng Cáo của Tiểu Bang Washington từ tháng 11 năm 2012. Ông là ủy viên tại tòa án đó từ năm 1992 đến 2011.

Kinh Nghiệm Chuyên Nghiệp Khác: Judge Verellen làm việc tại hãng luật trong 14 năm. Ông cũng còn làm việc với tư cách là người điều giải và thẩm phán.

Giáo Dục: Cử nhân Trường Đại Học Bang Washington; Tiến sĩ luật Trường Đại Học Luật Willamette.

Phục Vụ Cộng Đồng: Phát ngôn viên tại các trường trung học khu vực Seattle trong hơn mười năm qua, tập trung vào tầm quan trọng của việc bỏ phiếu trong các cuộc tuyển cử tư pháp. Người ủng hộ/giám đốc/huấn luyện viên cho các chương trình múa ba-lê, bóng rổ, bóng chày, chèo thuyền và đá banh dành cho thanh niên.

Lời Tuyên Bố: Judge Verellen tin rằng hệ thống tư pháp của chúng ta phải tạo cơ hội đầy đủ và công bằng để giải quyết các tranh chấp. Ông làm việc chăm chỉ để đảm bảo rằng hệ thống tòa án của chúng ta làm việc hiệu quả và dành cho tất cả mọi người. Ông đặc biệt cam kết trở thành một thẩm phán sẵn lòng, làm việc chăm chỉ, và tận tụy, không đánh mất lương tri.

Judge Verellen là ứng cử viên duy nhất. Ông đặc biệt trân trọng cơ hội này để phục vụ cho cộng đồng của mình.

Những cử tri nào đang tìm kiếm thông tin hữu ích và công bằng về các ứng cử viên tư pháp có thể tham khảo trang web đạt giải thưởng www.votingforjudges.org.

Liên Lạc: voteverellen@gmail.com

Không có ứng cử viên đối lập

CUỘC BẦU CỬ TỔNG THỐNG SƠ CẤP - NGÀY 24 THÁNG 5 NĂM 2016

Washington sẽ tiến hành Cuộc Bầu Cử Tổng Thống Sơ Cấp

Mỗi cử tri Tiểu Bang Washington sẽ nhận được một lá phiếu Cuộc Bầu Cử Tổng Thống Sơ Cấp qua đường bưu điện.

Chắc chắn rằng địa chỉ đăng ký cử tri Tiểu Bang Washington của quý vị được cập nhật.

Lá phiếu của quý vị sẽ liệt kê cả những ứng cử viên đảng Danh Chủ và đảng Cộng Hòa; quý vị chỉ có thể bỏ phiếu bầu cho một ứng cử viên ở cuộc bầu cử sơ bộ của một đảng.

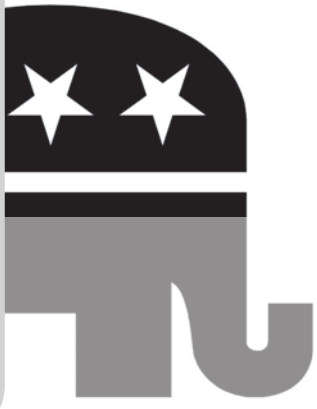

Lịch Trình Cuộc Bầu Cử Tổng Thống Sơ Cấp năm 2016

Ngày 25 tháng 4 – Thời hạn cập nhật thông tin đăng ký cử tri của quý vị, đăng ký qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trước Cuộc Bầu Cử Tổng Thống Sơ Cấp.

Ngày 6 tháng 5 – Tất cả các cử tri Tiểu Bang Washington sẽ nhận được một lá phiếu Cuộc Bầu Cử Tổng Thống Sơ Cấp qua đường bưu điện. Kiểm tra để chắc chắn địa chỉ gửi thư của quý vị được cập nhật tại www.myvote.wa.gov hay gọi số (800) 448-4881.

Ngày 16 tháng 5 – Ngày cuối cùng đăng ký bỏ phiếu tại Cuộc Bầu Cử Tổng Thống Sơ Cấp. Những người nộp đơn phải trực tiếp có mặt tại bộ bầu cử quận của mình.

Ngày 24 tháng 5 – Cuộc Bầu Cử Tổng Thống Sơ Cấp của Tiểu Bang Washington. Các lá phiếu phải được gửi về thùng bỏ phiếu chính thức trước 8 p.m. hoặc được đóng dấu bưu điện không trễ hơn ngày 24 tháng 5.

Để biết thêm thông tin về cuộc họp kín của ban lãnh đạo một tổ chức chính trị, vui lòng liên hệ đảng của quý vị.

Đảng chính trị

Đảng Dân Chủ Tiểu Bang Washington

PO Box 4027
Seattle, WA 98194
(206) 583-0664
info@wa-democrats.org
www.wa-democrats.org

Đảng Cộng Hòa Tiểu Bang Washington

11811 NE 1st St, Ste A306
Bellevue, WA 98005
(425) 460-0570
susan@wsrp.org
www.wsrp.org

BỎ PHIẾU VINH DANH CỰU CHIẾN BINH

Quyền bỏ phiếu của chúng ta được bảo vệ bởi những người đàn ông và phụ nữ đặc biệt trong lực lượng vũ trang Hoa Kỳ. Lúc này là cơ hội để quý vị cảm ơn họ vì sự cống hiến phục vụ của họ!

Văn Phòng Tổng Thư Ký Tiểu Bang kính mời quý vị ghi nhận các cựu chiến binh và lực lượng vũ trang hoạt động từ Tiểu Bang Washington bằng cách đăng tải câu chuyện cá nhân và hình ảnh. Chúng tôi sẽ gửi cho quý vị một ghim cài áo để thể hiện niềm tự hào, tôn kính và lòng biết ơn đối với cựu chiến binh.

QUÝ VỊ CÓ THỂ THAM GIA THEO 3 BƯỚC ĐƠN GIẢN

1. Truy cập trang web của chúng tôi
2. Đăng tải câu chuyện của quý vị và một tấm hình
3. Quý vị sẽ nhận được một ghim cài áo để đeo vào Ngày Bầu Cử

CHIA SẺ CÂU CHUYỆN CỦA QUÝ VỊ!

WWW.SOS.WA.GOV/ELECTIONS/HONORVETERAN

Làm thế nào để đọc văn bản dự luật?

Bất kỳ câu nào trong ngoặc đôi cùng với một hàng gạch ngang qua là nội dung luật tiểu bang hiện hành và sẽ bị loại bỏ nếu dự luật được cử tri thông qua.

((~~văn bản mẫu sẽ bị xóa~~))

Các câu có gạch chân ở dưới không có trong luật tiểu bang hiện hành nhưng sẽ được thêm vào luật nếu dự luật được cử tri thông qua.

văn bản mẫu sẽ được thêm vào

Văn bản hoàn chỉnh
Dự Luật Tiên Khởi Số 1366

ĐẠO LUẬT liên quan đến các khoản thuế và chi phí do chính phủ tiểu bang áp đặt; sửa đổi RCW 82.08.020, 43.135.031, và 43.135.041; bổ sung thêm các mục mới cho chương 43.135 RCW; tạo các mục mới; và quy định ngày hết hạn tạm thời.

ĐƯỢC BAN HÀNH BỞI NGƯỜI DÂN TIỂU BANG WASHINGTON:

MỤC ĐÍCH

MỤC MỚI. **Mục 1.** Trong hai mươi năm qua, những người nộp thuế phải nộp các khoản thuế và chi phí ngày càng tăng cho tiểu bang, cản trở sự phát triển kinh tế và hạn chế các cơ hội cho người dân Washington.

Người dân tuyên bố và củng cố rằng tiểu bang cần thực hiện ràng buộc tài chính bằng cách giảm gánh nặng thuế hoặc hạn chế tăng thuế chỉ đối với những người được xem là cần thiết với số lượng nhà lập pháp nhiều hơn con số đa số cần thiết.

Từ năm 1993, các cử tri đã nhiều lần thông qua dự luật sơ khởi yêu cầu phải có hai phần ba ý kiến chấp thuận lập pháp hoặc ý kiến chấp thuận của cử tri đối với việc tăng thuế và đa số ý kiến chấp thuận lập pháp đối với vấn đề tăng chi phí. Tuy nhiên, người dân không được phép bỏ phiếu về việc sửa đổi hiến pháp yêu cầu sự bảo vệ này cho dù người dân đã chấp thuận chúng trong nhiều trường hợp.

Dự luật này quy định giảm gánh nặng thuế tiểu bang bằng cách giảm thuế bán hàng, cho phép người dân giữ tiền nhiều hơn để trả các khoản tăng thuế và chi phí khác của tiểu bang do thiếu sửa đổi hiến pháp bảo vệ họ, trừ khi cơ quan lập pháp tham khảo bỏ phiếu sửa đổi hiến pháp yêu cầu hai phần ba ý kiến chấp thuận lập pháp hoặc ý kiến chấp thuận của cử tri về việc tăng thuế và đa số ý kiến chấp thuận lập pháp về việc tăng phí. Người dân muốn đảm bảo rằng việc tăng thuế và chi phí là kế sách cuối cùng.

GIẢM THUẾ BÁN HÀNG TRỪ KHI...

Mục 2. RCW 82.08.020 (Thuế được áp đặt--Bán lẻ--Tiền thuê xe bán lẻ) và 2014 c 140 s 12 được sửa đổi như sau:

(1) Sẽ có khoản thuế được áp đặt và thu tương đương với ((~~sáu~~)) năm và năm phần mười phần trăm giá bán trên từng giao dịch bán lẻ tại tiểu bang này:

(a) Tài sản cá nhân hữu hình, trừ khi giao dịch bán hàng này được loại trừ cụ thể khỏi RCW 82.04.050 định nghĩa về giao dịch bán lẻ;

(b) Hàng hóa kỹ thuật số, mã số, và các dịch vụ tự động số, nếu giao dịch bán hàng được bao gồm trong RCW 82.04.050 định nghĩa về giao dịch bán lẻ;

(c) Các dịch vụ khác ngoài dịch vụ tự động số được bao gồm trong RCW 82.04.050 định nghĩa về giao dịch bán lẻ;

(d) Mở rộng bảo hành cho người tiêu dùng; và

(e) Bất kỳ thứ gì khác, giao dịch bán hàng được bao gồm trong RCW 82.04.050 định nghĩa về giao dịch bán lẻ.

(2) Sẽ có khoản thuế khác được áp đặt và thu trên từng khoản tiền thuê xe bán lẻ, bất kể là phương tiện đó có được cấp phép ở tiểu bang này hay không, tương đương với năm và chín phần mười phần trăm của giá bán. Thu nhập thu được theo tiểu mục này phải được chuyển vào tài khoản vận chuyển đa phương tiện được tạo trong RCW 47.66.070.

(3) Bắt đầu từ ngày 1 tháng 7 năm 2003, sẽ có khoản thuế khác được áp đặt và thu là ba phần mười của một phần trăm giá bán trên từng giao dịch bán lẻ phương tiện động cơ tại tiểu bang này, ngoài tiều thuê xe bán lẻ chịu thuế theo tiểu mục (2) trong mục này. Thu nhập thu được theo tiểu mục này phải được chuyển vào tài khoản vận chuyển đa phương tiện được tạo trong RCW 47.66.070.

(4) Nhằm mục đích của tiểu mục (3) trong mục này, "phương tiện có động cơ" có ý nghĩa như được nêu trong RCW 46.04.320, nhưng không bao gồm:

(a) Máy kéo nông trại hoặc phương tiện trên nông trại như được định nghĩa trong RCW 46.04.180 và 46.04.181, trừ khi máy kéo nông trại hoặc phương tiện trên nông trại được dùng để sản xuất cần sa;

(b) Phương tiện chạy trên mọi địa hình như được định nghĩa trong RCW 46.04.365;

(c) Phương tiện không chạy trên xa lộ như được định nghĩa trong RCW 46.09.310; và

(d) Xe chạy trên tuyết như được định nghĩa trong

RCW 46.04.546.

(5) Bắt đầu vào ngày 8 tháng 12 năm 2005, 0.16 phần trăm tiền thuế thu được theo tiểu mục (1) của mục này phải được dùng để tài trợ cho công tác kiểm toán toàn diện hiệu quả hoạt động như được yêu cầu theo RCW 43.09.470. Thu nhập được xác định trong tiểu mục này phải được chuyển vào tài khoản kiểm toán hiệu quả hoạt động của chính phủ được tạo trong RCW 43.09.475.

(6) Các khoản thuế được áp đặt theo chương này áp dụng đối với các giao dịch bán lẻ liên tiếp đối với cùng tài sản.

(7) Thuế suất được quy định trong mục này áp dụng đối với các khoản thuế được áp đặt theo chương 82.12 RCW như được quy định trong RCW 82.12.020.

...TRỪ KHI CƠ QUAN LẬP PHÁP THAM KHẢO BỎ PHIẾU SỬA ĐỔI HIẾN PHÁP YÊU CẦU HAI PHẦN BA Ý KIẾN CHẤP THUẬN LẬP PHÁP HOẶC Ý KIẾN CHẤP THUẬN CỦA CỬ TRI ĐỐI VỚI VIỆC TĂNG THUẾ VÀ ĐA SỐ Ý kiến CHẤP THUẬN LẬP PHÁP ĐỐI VỚI VẤN ĐỀ TĂNG CHI PHÍ

MỤC MỚI. **Mục 3.** (1) Mục 2 trong đạo luật này có hiệu lực vào ngày 15 tháng 4 năm 2016, trừ khi xảy ra sự kiện phát sinh trong tiểu mục (2) của mục này.

(2) Nếu trước ngày 15 tháng 4 năm 2016, cơ quan lập pháp tham khảo bỏ phiếu sửa đổi hiến pháp yêu cầu hai phần ba ý kiến chấp thuận lập pháp hoặc ý kiến chấp thuận của cử tri đối với việc tăng thuế như được xác định bởi Dự luật sơ khởi đã được cử tri chấp thuận 960, 1053, và 1185 và mục 6 trong đạo luật này và đa số ý kiến chấp thuận lập pháp đối với vấn đề tăng chi phí như được yêu cầu bởi Dự luật sơ khởi đã được cử tri chấp thuận 960, 1053, và 1185 và được làm thành luật trong RCW 43.135.055 và được xác định thêm trong tiểu mục (a) của mục này, mục 2 trong đạo luật này sẽ hết hạn vào ngày 14 tháng 4 năm 2016.

(a) "Đa số ý kiến chấp thuận lập pháp đối với vấn đề tăng chi phí" chỉ có nghĩa là cơ quan lập pháp có thể đề ra khoản chi phí tăng và phải liệt kê trong dự luật để có thể phải tuân theo đề án chi phí mười năm và các thủ tục trách nhiệm khác theo yêu cầu của RCW 43.135.031.

CẬP NHẬT THAM CHIẾU PHÁP LUẬT

Mục 4. RCW 43.135.031 (Các dự luật tăng thuế hoặc chi phí — Phân tích chi phí — Thông cáo báo chí — Thông báo điều giải — Các phân tích được cập nhật) và 2013 c 1 s 5 được sửa đổi như sau:

(1) Đối với bất kỳ dự luật nào được giới thiệu tại hạ nghị viện hoặc thượng viện về vấn đề tăng thuế như được xác định trong ((~~RCW 43.135.034~~)) mục 6 của đạo luật này hoặc vấn đề tăng chi phí, văn phòng quản lý tài chính phải nhanh chóng xác định chi phí đối với người đóng thuế trong mười năm đầu áp đặt, phải nhanh chóng báo cáo không chậm trễ kết quả phân tích bằng thông cáo báo chí qua e-mail đến từng thành viên trong hạ nghị viện, từng thành viên trong thượng viện, truyền thông báo chí, và công chúng, và phải được đăng tải cũng như duy trì những thông cáo này trên trang web của mình. Bất kỳ đề án chi phí mười năm nào cũng phải bao gồm bảng phân tích thống kê theo từng năm. Đối với bất kỳ dự luật nào có nhiều nguồn thu nhập, thì đề án chi phí mười năm cho từng nguồn thu nhập sẽ được bao gồm cùng với đề án chi phí tổng cộng mười năm của dự luật. Thông cáo báo chí sẽ bao gồm tên của các nhà lập pháp, và thông tin liên lạc của họ, là những nhà tài trợ và đồng tài trợ của dự luật để họ có thể cung cấp thông tin, và trả lời câu hỏi của, công chúng.

(2) Bất kỳ lúc nào ủy ban lập pháp dự kiến tổ chức điều trần công cộng về dự luật tăng thuế như được xác định trong ((~~RCW 43.135.034~~)) mục 6 của đạo luật này hoặc tăng chi phí, văn phòng quản lý tài chính phải nhanh chóng báo cáo không chậm trễ kết quả phân tích mới nhất của dự luật được yêu cầu theo tiểu mục (1) của mục này và ngày, giờ, địa điểm tổ chức điều trần bằng thông cáo báo chí qua e-mail đến từng thành viên trong hạ nghị viện, từng thành viên trong thượng viện, truyền thông báo chí, và công chúng, và phải được đăng tải cũng như duy trì những thông cáo này trên trang web của mình. Thông cáo báo chí mà tiểu mục này yêu cầu phải bao gồm mọi thông tin mà tiểu mục (1) của mục này yêu cầu và tên của các nhà lập pháp, cùng thông tin liên lạc của họ, là thành viên của ủy ban lập pháp thực hiện điều trần để họ có thể cung cấp thông tin, và trả lời câu hỏi từ, công chúng.

(3) Mỗi lần dự luật tăng thuế như được xác định trong ((~~RCW 43.135.034~~)) mục 6 của đạo luật này hoặc tăng chi phí được bất kỳ ủy ban lập pháp nào chấp thuận hoặc bởi ít nhất đa số trong hạ nghị viện hoặc thượng viện chấp thuận, văn phòng quản lý tài chính phải nhanh chóng kiểm tra lại và xác định lại đề án chi phí mười năm do sửa đổi hoặc các thay đổi khác trong quá trình lập pháp, phải nhanh chóng báo cáo không chậm trễ kết quả phân tích mới nhất bằng thông cáo báo chí qua e-mail đến từng thành viên trong hạ nghị viện, từng thành viên trong thượng viện, truyền thông báo chí, và công chúng, và phải được đăng tải cũng như duy trì những thông cáo này trên trang web của mình. Bất kỳ đề án chi phí mười năm nào cũng phải bao gồm bảng phân tích thống kê theo từng năm. Đối với bất kỳ dự luật nào có nhiều

nguồn thu nhập, thì đề án chi phí mười năm cho từng nguồn thu nhập sẽ được bao gồm cùng với đề án chi phí tổng cộng mười năm của dự luật. Thông cáo báo chí sẽ bao gồm tên của các nhà lập pháp, và thông tin liên lạc của họ, và cách họ bỏ phiếu về dự luật để họ có thể cung cấp thông tin, và trả lời câu hỏi của, công chúng.

(4) Nhằm mục đích của mục này, "tên của các nhà lập pháp, và thông tin liên lạc của họ" bao gồm chức vụ của từng nhà lập pháp (thượng nghị sĩ hay dân biểu), tên, họ, liên kết đảng (ví dụ như Đảng dân chủ hoặc Đảng cộng hòa), thành phố hoặc thị trấn mà họ sinh sống, số điện thoại văn phòng, và địa chỉ e-mail văn phòng.

(5) Nhằm mục đích của mục này, "truyền thông báo chí" nghĩa là bất kỳ thành viên của tổ chức báo chí hoặc truyền thông nào, bao gồm báo, đài, và truyền hình, có đăng ký với văn phòng quản lý tài chính để nhận thông cáo báo chí công cộng qua e-mail.

(6) Nhằm mục đích của mục này, "công chúng" nghĩa là bất kỳ người nào, nhóm, hoặc tổ chức nào có đăng ký với văn phòng quản lý tài chính để nhận thông cáo báo chí qua e-mail.

Mục 5. RCW 43.135.041 (Pháp luật về thuế — Phiếu bầu tư vấn — Nhiệm vụ của bộ trưởng tư pháp và tổng thư ký tiểu bang — Miễn trừ) và 2013 c 1 s 6 được sửa đổi như sau:

(1)(a) Sau ngày 1 tháng 7 năm 2011, nếu hành động lập pháp tăng thuế như được xác định trong ((~~RCW 43.135.034~~)) <u>mục 6 của đạo luật này</u> bị cản trở bởi phiếu bầu công cộng hoặc không được chuyển đến người dân bằng đơn kiến nghị trưng cầu dân ý để có hiệu lực theo RCW 29A.72.250, thì dự luật về phiếu bầu tư vấn của người dân phải có và sẽ được đưa vào lá phiếu tổng tuyển cử tiếp theo theo chương này.

(b) Nếu hành động lập pháp tăng thuế được ban hành sau ngày 1 tháng 7 năm 2011, liên quan đến nhiều nguồn thu nhập, thì mỗi khoản thuế tăng sẽ tuân theo một dự luật riêng lẻ về phiếu bầu tư vấn của người dân theo yêu cầu trong chương này.

(2) Không trễ hơn ngày đầu tiên trong tháng 8, bộ trưởng tư pháp sẽ gửi văn bản thông báo đến tổng thư ký tiểu bang về bất kỳ vấn đề tăng thuế nào phải có phiếu bầu tư vấn của người dân theo các quy định và ngoại lệ được nêu trong chương này. Trong vòng năm ngày kể từ khi nhận được văn bản thông báo từ bộ trưởng tư pháp, tổng thư ký tiểu bang sẽ ấn định số sê-ri cho dự luật về phiếu bầu tư vấn của người dân và chuyển một bản dự luật có số sê-ri đến bộ trưởng tư pháp theo yêu cầu của RCW 29A.72.040, đối với bất kỳ vấn đề tăng thuế nào mà bộ trưởng tư pháp xác định là cần phải có phiếu bầu tư vấn của người dân cho lá phiếu tổng tuyển cử của năm đó. Các ngày thứ Bảy, Chủ Nhật, và ngày lễ theo quy định không được tính trong giới hạn thời gian trong tiểu mục này.

(3) Nhằm mục đích của mục này, "bị cản trở bởi phiếu bầu công cộng" bao gồm việc bổ sung khoản khẩn cấp vào dự luật tăng thuế, ràng buộc hoặc nghĩa vụ thuế theo hợp đồng, hoặc ngăn chặn theo hình thức khác cuộc trưng cầu dân ý về dự luật tăng thuế.

(4) Nếu hành động lập pháp tăng thuế được chuyển đến người dân bởi cơ quan lập pháp hoặc được bao gồm trong dự luật sơ khởi đến người dân được xem là đầy đủ theo RCW 29A.72.250, thì vấn đề tăng thuế không cần phải có phiếu bầu tư vấn của người dân theo chương này.

<u>MỤC MỚI.</u> **Mục 6.** Một mục mới được bổ sung vào chương 43.135 RCW như sau:

Nhằm mục đích của chương này, "tăng thuế" nghĩa là bất kỳ hành động hoặc kết hợp nhiều hành động này của cơ quan lập pháp tiểu bang nhằm tăng thuế thu nhập tiểu bang được chuyển vào bất kỳ quỹ, ngân sách, hoặc tài khoản nào, bất kể việc thu nhập đó có được chuyển vào quỹ tổng quát hay không.

ĐIỀU KHOẢN XÂY DỰNG

<u>MỤC MỚI.</u> **Mục 7.** Các quy định của đạo luật này được hiểu đầy đủ để thực hiện ý nghĩa, các chính sách, và mục đích của đạo luật này.

ĐIỀU KHOẢN VỀ HIỆU LỰC TỪNG PHẦN

<u>MỤC MỚI.</u> **Mục 8.** Nếu bất kỳ quy định nào trong đạo luật này hoặc việc áp dụng của quy định đó đối với bất kỳ người nào hoặc tình huống nào được cho là không hợp lệ, thì các quy định còn lại trong đạo luật này hoặc việc áp dụng của quy định đó đối với những người hoặc tình huống khác không bị ảnh hưởng.

TIÊU ĐỀ CỦA ĐẠO LUẬT

<u>MỤC MỚI.</u> **Mục 9.** Đạo luật này được hiểu và có thể được trích dẫn là "Đạo Luật Bảo Vệ Người Đóng Thuế".

-- HẾT --

Văn bản hoàn chỉnh
Dự Luật Tiên Khởi Số 1401

ĐẠO LUẬT liên quan đến việc buôn lậu các loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng; sửa đổi RCW 77.15.085, 77.15.100, và 77.15.425; ban hành lại và sửa đổi RCW 77.08.010; bổ sung mục mới vào chương 77.15 RCW; tạo mục mới; và quy định các mức phạt.

ĐƯỢC BAN HÀNH BỞI NGƯỜI DÂN TIỂU BANG WASHINGTON:

MỤC MỚI. **Mục 1.** Có một sự đồng thuận rộng rãi về việc buôn lậu động vật có nguy cơ tuyệt chủng tiếp tục gia tăng với tốc độ báo động, đe dọa đến tính đa dạng ngày càng tăng của các loài động vật như voi, tê giác, cọp, sư tử, báo, loài báo gêpa, tê tê, rùa biển, cá mập, và cá đuối, trong số những loài khác. Những loài này có nguy cơ tuyệt chủng phần lớn là do buôn bán các bộ phận và sản phẩm của chúng. Chiến lược đấu tranh chống nạn buôn lậu động vật hoang dã quốc gia, được ban hành vào tháng 2 năm 2014, ghi nhận vai trò quan trọng của các tiểu bang trong việc bảo vệ các loài vật là đối tượng của việc mua bán trái phép động vật hoang dã. Luật pháp liên bang kiểm soát việc vận chuyển hoặc nhập khẩu các bộ phận hoặc sản phẩm được làm từ các loài động vật đang gặp nguy hiểm này, nhưng do nhu cầu đối với các sản phẩm này ngày càng tăng trên toàn thế giới, thẩm quyền của tiểu bang cần được mở rộng để kiểm soát thích hợp những thị trường này ở cấp địa phương.

Cách ngăn chặn nạn buôn lậu các loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng có hiệu quả nhất là loại bỏ các thị trường và lợi nhuận. Mọi người nhận thấy rằng việc bảo vệ các loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng là lợi ích của cộng đồng bằng cách ngăn cấm việc mua bán, đề nghị mua, bán, kinh doanh, trao đổi, và phân phối bất kỳ bộ phận hoặc sản phẩm nào của bất kỳ loài voi, tê giác, cọp, sư tử, báo, báo gêpa, tê tê, rùa biển, cá mập, hoặc cá đuối được các tổ chức bảo tồn quốc tế cụ thể nhận biết là có nguy cơ tuyệt chủng, trong phạm vi tiểu bang Washington, với các trường hợp ngoại lệ hạn chế nhất định. Những loài động vật này tiêu biểu cho một số loài có nguy cơ tuyệt chủng bị buôn lậu nhiều nhất theo dữ liệu tịch thu các sản phẩm hoang dã bất hợp pháp do quỹ động vật hoang dã thế giới-TRAFFIC, hiệp hội bảo tồn thiên nhiên quốc tế, và các tổ chức bảo tồn quốc tế khác thu thập.

Mục 2. RCW 77.08.010 và 2014 c 202 s 301 và 2014 c 48 s 1 được ban hành và sửa đổi như sau:

Các định nghĩa trong mục này áp dụng trong suốt tiêu đề này hoặc các quy tắc được thông qua theo tiêu đề này trừ khi ngữ cảnh quy định rõ ràng khác.

(1) "Người mua cá săn ngược sông để đẻ" nghĩa là người mua hoặc bán cá hồi đốm đen vệt đỏ và cá săn ngược sông để đẻ do các ngư dân Ấn Độ thu hoạch thực hiện quyền đánh bắt cá hợp pháp được quy chế liên bang, thỏa ước, hoặc lệnh hành chính cho phép, theo các điều kiện được quy định trong quy tắc của giám đốc.

(2) "Dụng cụ câu cá" nghĩa là dây câu gắn vào cần câu và guồng quay có thể cầm trong tay trong khi thả cá hoặc dây câu cầm tay hoạt động không cần có cần câu hoặc guồng quay.

(3) "Giới hạn túi đánh bắt" nghĩa là số lượng thú săn, chim săn, hoặc cá săn tối đa có thể được con người đánh, bắt, giết hại, hoặc sở hữu, như được quy định cụ thể trong quy tắc ủy ban trong thời gian cụ thể, hoặc về kích thước, giới tính, hoặc chủng loài.

(4) "Tòa nhà" nghĩa là nơi ở riêng tư, nhà để xe, kho thóc, hoặc tòa nhà công cộng hoặc thương mại.

(5) "Khu vực cấm" nghĩa là nơi nghiêm cấm săn bắt một số hoặc tất cả các loài động vật hoặc chim hoang dã.

(6) "Mùa cấm săn bắt" nghĩa là tất cả các thời điểm, cách thức săn bắt, và địa điểm hoặc vùng nước khác ngoài những cách thức mà quy tắc của ủy ban thiết lập như là mùa săn bắt. "Mùa cấm săn bắt" cũng có nghĩa là tất cả các hình thức săn bắt, đánh bắt, thực hiện hoặc sở hữu thú săn, chim săn, cá săn, cá làm thức ăn, hoặc các loài động vật có vỏ không tuân theo các giới hạn đặc biệt hoặc mô tả vật chất bởi quy tắc của ủy ban là mùa săn bắt hoặc không được xem là hợp pháp để săn bắt, đánh bắt cá, thực hiện, thu hoạch, hoặc sở hữu theo quy tắc của ủy ban như là mùa săn bắt.

(7) "Vùng nước cấm săn bắt" nghĩa là tất cả hoặc một phần hồ, sông suối, hoặc vùng nước khác bị cấm đánh bắt cá hoặc thu hoạch.

(8) "Thương mại" nghĩa là liên quan đến hoặc liên kết với việc mua, bán hoặc trao đổi.

(9) "Ủy ban" nghĩa là ủy ban động vật hoang dã và cá của tiểu bang.

(10) "Vùng nước hội tụ của sông Columbia" nghĩa là những vùng nước của sông Columbia hội tụ với ranh giới tiểu bang Washington- Oregon.

(11) "Hàng lậu" nghĩa là bất kỳ tài sản nào được sản xuất hoặc sở hữu bất hợp pháp.

(12) "Động vật hoang dã ngoại lai độc hại" nghĩa là các loài động vật không có nguồn gốc từ Washington và được xác định là nguy hiểm cho môi trường hoặc đời sống hoang dã của tiểu bang.

(13) "Sở" nghĩa là sở động vật hoang dã và cá.

(14) "Giám đốc" nghĩa là giám đốc động vật hoang dã và cá.

(15) "Các loài động vật quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng" nghĩa là các loài động vật hoang dã được ủy ban xác định là có nguy cơ tuyệt chủng nghiêm trọng.

(16) "Viên chức mặc nhiên phụ trách về cá và động vật hoang dã" nghĩa là:

(a) Viên chức ủy nhiệm của cơ quan thành phố, quận, hoặc tiểu bang có chức năng chính là thực thi luật hình sự nói chung, trong khi viên chức hoạt động trong phạm vi thẩm quyền tương ứng của cơ quan đó;

(b) Một viên chức hoặc đặc vụ được ủy nhiệm bởi một trong những cơ quan sau đây: Dịch vụ thủy sản quốc gia; ủy ban công viên và vui chơi giải trí tiểu bang Washington; sở cá và động vật hoang dã Hoa Kỳ; phòng tài nguyên thiên nhiên tiểu bang Washington; sở lâm nghiệp Hoa Kỳ; hoặc sở công viên Hoa Kỳ, nếu đặc vụ hoặc viên chức thuộc thẩm quyền tương ứng của cơ quan ủy nhiệm chính và hoạt động theo thỏa thuận hỗ trợ thực thi pháp luật giữa sở và cơ quan ủy nhiệm chính;

(c) Viên chức ủy nhiệm hòa bình cá và động vật hoang dã từ tiểu bang khác, đáp ứng các tiêu chuẩn đào tạo được đề ra bởi ủy ban đào tạo tư pháp hình sự tiểu bang Washington theo RCW 10.93.090, 43.101.080, và 43.101.200, và là người hoạt động theo thỏa thuận hỗ trợ thực thi pháp luật giữa sở và cơ quan ủy nhiệm chính; hoặc

(d) Viên chức cảnh sát bộ lạc bang Washington hoàn tất thành công các yêu cầu được đề ra trong RCW 43.101.157, được nhà nước bộ lạc tuyển dụng theo RCW 10.92.020(2)(a) và (b), và hoạt động theo thỏa thuận hỗ trợ thực thi pháp luật giữa sở và chính phủ bộ lạc.

(17) "Cá" bao gồm tất cả các loài được phân loại là cá săn hoặc cá làm thức ăn theo quy chế hoặc quy tắc, cũng như tất cả các loại cá linh tinh hiện chưa được phân loại là cá làm thức ăn hay cá săn nếu những loài này sống trong vùng nước của tiểu bang. Thuật ngữ "cá" bao gồm tất cả các giai đoạn phát triển và các bộ phận cơ thể của các loài cá.

(18) "Viên chức về cá và động vật hoang dã" nghĩa là một người được bổ nhiệm và ủy nhiệm bởi giám đốc, có thẩm quyền thi hành tiêu đề này và các quy tắc được thông qua theo tiêu đề này, và các quy chế khác như được cơ quan lập pháp quy định. Viên chức về cá và động vật hoang dã bao gồm một người được ủy nhiệm trước ngày 11 tháng 6 năm 1998 với tư cách là đặc vụ về động vật hoang dã hoặc viên chức tuần tra đánh bắt cá.

(19) "Người môi giới cá" nghĩa là người đưa người bán cá và loài động vật có vỏ cùng người mua cá và loài động vật có vỏ đến với nhau.

(20) "Người mua cá" nghĩa là:

(a) Người buôn bán cá sỉ hoặc người bán lẻ trực tiếp lấy cá hoặc các loài động vật có vỏ từ ngư dân thương mại hoặc lấy cá hoặc động vật có vỏ trong vụ buôn bán thương mại giữa tiểu bang hoặc nước ngoài; hoặc

(b) Một người tham gia bởi người buôn bán cá sỉ lấy cá hoặc động vật có vỏ từ ngư dân thương mại.

(21) "Ngư nghiệp" nghĩa là đánh bắt một hoặc nhiều loài cá hoặc động vật có vỏ cụ thể với thiết bị cụ thể trong khu vực địa lý cụ thể.

(22) "Thức ăn, thức ăn bỏ, hoặc chất khác" bao gồm thức ăn cho người và thú nuôi hoặc chất thải hoặc rác thải khác có thể thu hút động vật ăn thịt hoang dã lớn.

(23) "Nước ngọt" nghĩa là tất cả các vùng nước không được định nghĩa là nước mặn, bao gồm, nhưng không giới hạn, các dòng sông ngược dòng cửa sông, ao, hồ, và hồ chứa.

(24) "Động vật có lông" nghĩa là các loài động vật không được phép săn bắt bằng cách đặt bẫy trừ khi ủy ban cho phép.

(25) "Người buôn bán lông thú" nghĩa là một người mua, nhận, hoặc bán lại lông thú thô nhằm mục đích kinh doanh.

(26) "Thú săn" nghĩa là các loài động vật sẽ không được phép săn bắt trừ khi ủy ban cho phép.

(27) "Chim săn" nghĩa là các loài chim hoang dã sẽ không được phép săn bắt trừ khi ủy ban cho phép.

(28) "Nông trại thú săn" nghĩa là cơ sở nắm giữ, nhốt, nhân giống, ấp trứng, cho ăn, hoặc hình thức nuôi khác động vật hoang dã nhằm mục đích kinh doanh, thương mại, hoặc làm quà tặng. Thuật ngữ "nông trại thú săn" không bao gồm các cơ sở do chính phủ sở hữu.

(29) "Khu bảo tồn thú săn" nghĩa là khu vực cấm săn bắt tất cả các loài động vật hoang dã và chim hoang dã.

(30) "Hàng hóa bất hợp pháp" nghĩa là những hàng hóa mà nếu sở hữu sẽ là phi pháp.

(31)(a) "Cố ý cho ăn, cố gắng ăn, hoặc thu hút" nghĩa là cung cấp, bỏ lại, hoặc đặt vào trong, trên, hoặc gần khu đất hoặc tòa nhà bất kỳ thức ăn, thức ăn bỏ, hoặc chất khác một cách có mục đích hoặc chủ ý nhằm thu hút hoặc có thể thu hút các loài động vật ăn thịt hoang dã lớn đến khu đất hoặc tòa nhà đó.

(b) "Cố ý cho ăn, cố gắng cho ăn, hoặc thu hút" không bao gồm việc giữ thức ăn, thức ăn bỏ, hoặc chất khác trong thùng đựng ở nhà để xe đóng kín hoặc thùng đựng đóng kín khác trừ khi có sự hướng dẫn cụ thể từ viên chức về cá và động vật hoang dã hoặc cơ quan kiểm soát động vật để bảo vệ thùng đựng theo cách khác.

(32) "Động vật ăn thịt hoang dã lớn" bao gồm gấu

hoang, báo sư tử hoang, và chó sói hoang.

(33) "Năm giấy phép" nghĩa là thời hạn mà giấy phép hoạt động vui chơi giải trí có hiệu lực. Năm giấy phép bắt đầu vào ngày 1 tháng 4 và kết thúc vào ngày 31 tháng 3.

(34) "Giấy phép gia hạn có giới hạn" nghĩa là giấy phép phụ thuộc vào chương trình giới hạn giấy phép được thiết lập trong chương 77.70 RCW.

(35) "Tiền" nghĩa là tất cả các loại tiền tệ, phiếu, ngân phiếu cá nhân, phiếu gửi tiền, hoặc các văn kiện có thể thương lượng khác.

(36) "Thể nhân" nghĩa là con người.

(37)(a) "Không cố ý cho ăn, cố gắng cho ăn, hoặc thu hút" nghĩa là cung cấp, bỏ lại, hoặc đặt vào trong, trên, hoặc gần bất kỳ khu đất hoặc tòa nhà nào bất kỳ thức ăn, thức ăn bỏ, hoặc chất khác để thu hút hoặc cố gắng thu hút các loài động vật ăn thịt hoang dã lớn nhưng không có ý thức mà một người hiểu biết trong tình huống tương tự sẽ có về khả năng là thức ăn, thức ăn bỏ, hoặc chất khác có thể thu hút động vật ăn thịt hoang dã lớn đến khu đất hoặc tòa nhà đó.

(b) "Không cố ý cho ăn, cố gắng cho ăn, hoặc thu hút" không bao gồm việc giữ thức ăn, thức ăn bỏ, hoặc chất khác trong thùng đựng ở nhà để xe đóng kín hoặc thùng đựng đóng kín khác trừ khi có sự hướng dẫn cụ thể từ viên chức về cá và động vật hoang dã hoặc cơ quan kiểm soát động vật để bảo vệ thùng đựng theo cách khác.

(38) "Không phải cư dân" nghĩa là một người không đủ điều kiện của một cư dân.

(39) "Vùng nước ngoài khơi" nghĩa là vùng nước biển ở Thái Bình Dương bên ngoài ranh giới lãnh thổ của tiểu bang, bao gồm vùng nước biển của các tiểu bang khác và quốc gia khác.

(40) "Mùa săn bắt" nghĩa là tất cả các hình thức săn bắt, và đặt để hoặc lấy nước được thiết lập bởi quy tắc của ủy ban đối với việc săn bắt, đánh bắt, thực hiện hoặc sở hữu động vật săn bắt, chim bị săn bắt, cá bị cấm săn bắt, cá làm thức ăn, hoặc các loài động vật có vỏ tuân theo các giới hạn đặc biệt hoặc mô tả vật chất được thiết lập theo quy tắc của ủy ban hoặc được xem là hợp pháp để săn bắt, đánh bắt cá, thực hiện, hoặc sở hữu theo quy tắc của ủy ban. "Mùa săn bắt" bao gồm ngày đầu tiên và ngày cuối cùng trong thời gian được thiết lập.

(41) "Chủ sở hữu" nghĩa là người người được phép có quyền sở hữu, hoặc đứng tên tài sản.

(42) "Người" nghĩa là và bao gồm một cá nhân, một tập đoàn, một thực thể hoặc một tổ chức công cộng hoặc cá nhân; một cơ quan địa phương, tiểu bang, hoặc liên bang; tất cả các tổ chức kinh doanh, bao gồm các tập đoàn và hiệp hội; hoặc một nhóm trên hai cá nhân hành động với mục đích chung dù là hành động với tư cách cá nhân, đại diện, hoặc chính thức.

(43) "Tài sản cá nhân" hay "tài sản" bao gồm cả tài sản cá nhân hữu hình và vô hình, bao gồm, trong số các tài sản khác, hàng lậu và tiền.

(44) "Sử dụng cá nhân" nghĩa là mục đích sử dụng riêng của một cá nhân đánh bắt cá hoặc động vật có vỏ không để bán hoặc trao đổi.

(45) "Chim ăn thịt" nghĩa là chim hoang dã có thể được săn bắt suốt năm theo sự cho phép của ủy ban.

(46) "Động vật hoang dã được bảo vệ" nghĩa là động vật hoang dã mà ủy ban xác định là không được săn bắt hay đánh bắt cá.

(47) "Bán hàng bằng cách xổ số" nghĩa là một hoạt động mà những người tham gia bán hàng bằng xổ số sẽ tham gia rút thăm vé có số trên đó. Vé này được bán ra với giá không quá hai mươi lăm dollar mỗi vé, cho phép săn bắt hoặc tham gia săn bắt thú săn lớn hoặc gà tây hoang dã.

(48) "Cư dân" có ý nghĩa tương tự như được định nghĩa trong RCW 77.08.075.

(49) "Các loài được phép bán lẻ" nghĩa là các loài cá hồi, cua, và cá tầm được thu hoạch kinh doanh.

(50) "Nước mặn" nghĩa là những vùng nước biển từ cửa sông chảy về phía biển.

(51) "Tảo biển" nghĩa là giống thực vật mọc ở dưới nước, sống nhờ vào môi trường nước biển hoặc thủy triều, loài này tồn tại ở hình thức bám dính hoặc trôi nổi tự do, bao gồm nhưng không giới hạn thực vật mọc dưới biển ở các lớp như Tảo diệp lục, Tảo nâu, và Tảo đỏ.

(52) "Người cao niên" nghĩa là người trên bảy mươi tuổi.

(53) "Vi cá mập" nghĩa là vi hoặc đuôi cá mập thô, được sấy khô, hoặc được chế biến khác.

(54)(a) "Sản phẩm từ vi cá mập" nghĩa là bất kỳ sản phẩm nào nhằm mục đích sử dụng cho con người hoặc động vật từ toàn bộ hoặc một phần vi cá mập hoặc sụn vi cá mập.

(b) "Sản phẩm từ vi cá mập" không bao gồm thuốc được cục quản lý thực phẩm và dược phẩm Hoa Kỳ chấp thuận và chỉ được cung cấp theo toa bác sĩ hoặc thiết bị y khoa hoặc vắc-xin được cục quản lý thực phẩm và dược phẩm Hoa Kỳ chấp thuận.

(55) "Động vật có vỏ" nghĩa là những loài động vật không xương sống ở dưới biển và nước ngọt, được phân loại và không được đánh bắt hoặc sở hữu trừ khi quy tắc của ủy ban cho phép. Thuật ngữ "động vật có vỏ" bao gồm tất cả các giai đoạn phát triển và các bộ phận cơ thể của các loài động vật có vỏ.

(56) "Các vùng nước tiểu bang" nghĩa là tất cả các vùng nước mặn và nước ngọt trong mớn nước cao

thông thường và trong ranh giới lãnh thổ của tiểu bang.

(57) "Người nhồi bông thú" nghĩa là người tạo ra các con giống cá và động vật hoang dã như thật bằng các bộ phận của cá và động vật hoang dã và các cấu trúc hỗ trợ khác nhau nhằm mục đích thương mại.

(58) "Đánh bắt cá" và các phái sinh nghĩa là nỗ lực giết hại, quấy rối, thu hoạch, hoặc đánh bắt cá hoặc động vật có vỏ.

(59) "Săn bắt" và các phái sinh nghĩa là nỗ lực giết hại, làm bị thương quấy rối, thu hoạch, hoặc đánh bắt động vật hoang dã và chim hoang dã.

(60) "Xử lý" và các phái sinh nghĩa là chuẩn bị hoặc bảo quản cá, động vật hoang dã, hoặc động vật có vỏ.

(61) "Đánh bắt" và các phái sinh nghĩa là giết hại, làm bị thương, thu hoạch, hoặc đánh bắt cá, động vật có vỏ, động vật hoang dã, chi, hoặc tảo.

(62) "Đặt bẫy" và các phái sinh nghĩa là phương pháp săn bắt dùng thiết bị để bắt động vật hoặc chim hoang dã.

(63) "Lãng phí" hoặc "bị lãng phí" nghĩa là cho phép bất kỳ phần có thể ăn được nào của bất kỳ chim săn, cá làm thứ ăn, cá săn, động vật có vỏ, hoặc thú săn lớn khác ngoài báo sư tử trở thành không thể dùng làm thực phẩm cho con người, hoặc không lấy được phần có thể ăn được của chim săn, cá làm thức ăn, cá săn, động vật cỏ vỏ, hoặc thú săn lớn khác ngoài báo sư tử từ cánh đồng. Nhằm mục đích của chương này, các phần có thể ăn được của chim săn phải bao gồm ít nhất phần thịt ở ức của những loài chim này. Ruột, bao gồm phần tim và gan, của bất kỳ loài động vật hoang dã nào không được xem là có thể ăn được.

(64) "Buôn bán" nghĩa là đề nghị, cố gắng tham gia, hoặc khuyến khích bán, trao đổi, hoặc mua cá, động vật có vỏ, động vật hoang dã, hoặc động vật hoang dã ngoại lai có hại.

(65) "Không xác nhận" nghĩa là không có chủ sở hữu tài sản được xác định hoặc có văn bản yêu cầu giải phóng tài sản cho họ hoặc đề nghị chủ sở hữu tài sản chỉ định cho một cá nhân nhận tài sản hoặc thanh toán bưu phí yêu cầu để giao tài sản.

(66) "Động vật hoang dã không được phân loại" nghĩa là động vật hoang dã có ở Washington ở trạng thái hoang dã không được phân loại là động vật lớn, thú săn, chim săn, chim ăn thịt, động vật hoang dã được bảo vệ, động vật hoang dã có nguy cơ, hoặc động vật hoang dã lai có hại.

(67) "Người bán sỉ cá" nghĩa là người sở hữu hoặc có quyền sở hữu cá hoặc động vật có vỏ vì mục đích thương mại và bán, trao đổi, hoặc thương lượng hoặc cố gắng bán, thương lượng, hoặc trao đổi cá hoặc động vật có vỏ được đưa vào bờ ở tiểu bang Washington hoặc được đưa vào tiểu bang Washington qua đường thương mại tương tác hoặc thương mại nước ngoài.

(68) "Động vật hoang dã" nghĩa là những loài Động vật có vú có ở Washington ở tình trạng hoang da. Thuật ngữ "động vật hoang dã" không bao gồm những loài động vật có vú hoang dã thuần dưỡng hoặc chuột mũi dẹp thuộc họ Muridae trong loài Gặm nhấm.

(69) "Chim hoang dã" nghĩa là những loài thuộc lớp Aves có ở Washington trong tình trạng hoang dã.

(70) "Động vật hoang dã" nghĩa là những loài thuộc giới động vật có ở Washington trong tình trạng hoang dã. Điều này bao gồm nhưng không giới hạn động vật có vú, chim, loài bò sát, loài lưỡng cư, cá, và loài không xương sống. Thuật ngữ "động vật hoang dã" không bao gồm động vật có vú hoang dã thuần chủng, chuột mũi hẹp thuộc họ Muridae của bộ gặm nhấm, hoặc cá, động vật có vỏ và loài không xương sống dưới biển được giám đốc phân loại là cá làm thức ăn hoặc động vật có vỏ. Thuật ngữ "động vật hoang dã" bao gồm tất cả các giai đoạn phát triển và các bộ phận cơ thể của các loài động vật hoang dã.

(71) "Người xẻ thịt động vật hoang dã" nghĩa là người đóng gói, cắt, chế biến hoặc cất trữ động vật hoang dã để tiêu thụ hoặc cho mục đích thương mại khác.

(72) "Thanh niên" nghĩa là người mười lăm tuổi không được phép đánh bắt cá và dưới mười sáu tuổi không được phép săn bắt.

(73) "Các loài động vật được bao gồm" nghĩa là bất kỳ loài voi, tê giá, cọp, sư tử, báo, báo gêpa, tê tê, rùa biển, cá mập, hoặc cá đuối nào: (a) Được liệt kê trong phụ lục I hoặc phụ lục II của công ước về thương mại quốc tế về các loài động thực vật hoang dã gặp nguy hiểm; hoặc (b) được liệt kê là loài gặp nguy hiểm nghiêm trọng, gặp nguy hiểm hoặc dễ bị tấn công trong danh sách đỏ các loài có nguy cơ của hiệp hội quốc tế về bảo tồn tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên.

(74) "một bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm" nghĩa là bất kỳ hạng mục nào có, hoặc được làm toàn bộ hoặc một phần từ bất kỳ loài động vật được bao gồm nào.

(75) "Phân phối" hoặc "sự phân phối" nghĩa là thay đổi sự sở hữu để được xem xét hoặc thay đổi quyền sở hữu hợp pháp.

MỤC MỚI. **Mục 3.** Một mục mới được bổ sung vào chương 77.15 RCW như sau:

(1) Trừ khi được phép trong tiểu mục (2) và (3) của mục này, việc một người bán, đề nghị bán, mua, giao

dịch, trao đổi, hoặc phân phối bất kỳ một bộ phận hoặc sản phẩm loài động vật nào khác là bất hợp pháp.

(2) Các quy định ngăn cấm được đề ra trong tiểu mục (1) của mục này không áp dụng nếu có bất kỳ điều kiện nào sau đây được đáp ứng:

(a) một bộ phận hoặc sản phẩm loài động vật được bao gồm là một phần trong đồ cổ thật, với điều kiện là tình trạng cổ của đồ cổ đó được thiết lập bởi chủ sở hữu hoặc người bán có giấy tờ lịch sử chứng minh nguồn gốc và thể hiện rằng đồ cổ không dưới một trăm tuổi, và một bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm chiếm dưới mười lăm phần trăm khối lượng của đồ cổ đó;

(b) Sự phân phối một bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm nhằm mục đích giáo dục hoặc khoa học chân chính, hoặc từ hoặc đến viện bảo tàng;

(c) Sự phân phối một bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm là cho người thụ hưởng hợp pháp tài sản, ủy thác, hoặc thừa kế khác, khi chủ sở hữu của một bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm qua đời;

(d) một bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm dưới mười lăm phần trăm khối lượng của nhạc cụ, bao gồm, nhưng không giới hạn, nhạc cụ bộ dây và vĩ cầm, nhạc khí và nhạc khí gõ, và đàn dương cầm; hoặc

(e) Các giao dịch mua bán, đề nghị mua bán, kinh doanh, trao đổi, hoặc phân phối trong tiểu bang một bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm được luật pháp liên bang hoặc giấy phép cho phép rõ ràng.

(3) Các quy định ngăn cấm được trình bày trong tiểu mục (1) của mục này không áp dụng đối với nhân viên hoặc đặc vụ của chính phủ liên bang, tiểu bang, hoặc địa phương đang thực thi pháp luật theo luật pháp liên bang, tiểu bang, hoặc địa phương hoặc đang thực hiện bất kỳ nhiệm vụ bắt buộc nào mà luật pháp liên bang, tiểu bang, hoặc địa phương yêu cầu.

(4)(a) Trừ khi được quy định khác trong mục này, một người phạm tội buôn lậu các loài có nguy cơ tuyệt chủng ở cấp độ hai nếu người đó có hành vi vi phạm như được quy định trong tiểu mục (1) của mục này và hành vi vi phạm liên quan đến các bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm với giá trị thị trường tổng cộng dưới hai trăm năm mươi đôla.

(b) Trừ khi được quy định khác trong mục này, một người phạm tội buôn lậu các loài có nguy cơ tuyệt chủng ở cấp độ một nếu người đó có hành vi vi phạm như được quy định trong tiểu mục (1) của mục này và hành vi vi phạm:

(i) Liên quan đến các bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm với giá trị thị trường tổng cộng là hai trăm năm mươi đôla hoặc hơn;

(ii) Xảy ra sau khi bị kết án trước đây theo mục này; hoặc

(iii) Xảy ra trong vòng năm năm kể từ ngày bị kết án trước đây vì bất kỳ tội nhẹ hoặc trọng tội nào khác theo chương này.

(c) Việc buôn lậu các loài có nguy cơ tuyệt chủng ở cấp độ hai là tội nhẹ.

(d) Việc buôn lậu các loài có nguy cơ tuyệt chủng ở cấp độ mọt là trọng tội loại C.

(e) Nếu một người có hành vi vi phạm như được quy định trong tiểu mục (1) của mục này và hành vi đó cũng là hành vi vi phạm bất kỳ quy định hình sự naào khác trong tiêu đề này, thì cơ quan công tố có quyền quyết định buộc tội người đó vào tội hoặc các tội nào với điều kiện là việc buộc tội đó phù hợp với các giới hạn trong Hiến pháp tiểu bang và liên bang.

(5) Ngoài các khung hình phạt được nêu trong tiểu mục (4) của mục này, nếu một người bị kết án là vi phạm mục này, thì tòa án sẽ yêu cầu trả tiền phạt phạm tội đối với động vật hoang dã với số tiền là hai ngàn đôla cho thư ký tòa án và được chuyển cho thủ quỹ tiểu bang hàng tháng để gửi vào tài khoản thực thi quyết định đối với cá và động vật hoang dã được tạo ra trong RCW 77.15.425.

(6) Nếu có trên hai người vi phạm tiểu mục (1) của mục này, mức ấn định tiền phạt vi phạm đối với động vật hoang dã theo mục này phải được áp đặt chung và riêng cho từng người.

(7) Mức ấn định tiền phạt vi phạm đối với động vật hoang dã trong mục này phải được tăng gấp đôi nếu người đó phạm tội buôn lậu các loài có nguy cơ tuyệt chủng ở cấp độ một.

(8) Trước ngày 1 tháng 1 năm 2017, và mỗi năm sau đó, giám đốc sẽ lập bản báo cáo toàn diện về tình hình hoạt động hiện tại và sau này cũng như các chiến lược liên quan đến đạo luật này, bao gồm các đề xuất về những thay đổi cần thiết, đối với chính sách liên quan và các ủy ban tài chính của thượng viện và hạ nghị viện.

(9) Ủy ban này có thể thông qua các quy tắc cần thiết để thực hiện và thi hành đạo luật này.

Mục 4. RCW 77.15.085 và 2000 c 107 s 232 được sửa đổi như sau:

Các viên chức về cá và động vật hoang dã cùng với các viên chức mặc nhiên về cá và động vật hoang dã có thể tịch thu, mà không cần phải có lệnh tịch thu, động vật hoang dã, cá, ((~~và~~)) động vật có vỏ<u>, và các bộ phận cũng như sản phẩm các loài động vật được bao gồm</u> mà họ có thể tin rằng chúng được lấy, vận

chuyển, hoặc sở hữu vi phạm tiêu đề này hoặc quy tắc của ủy ban hoặc giám đốc.

Mục 5. RCW 77.15.100 và 2014 c 48 s 4 được sửa đổi như sau:

(1) Cá, động vật có vỏ, và động vật hoang dã là tài sản của tiểu bang theo RCW 77.04.012. Các viên chức về cá và động vật hoang dã có thể bán cá và động vật có vỏ bị tịch thu, bị bắt từ giao dịch thương mại hoặc được sở hữu cho người mua sỉ và chuyển số tiền thu được vào tài khoản thực thi quyết định về cá và động vật hoang dã theo RCW 77.15.425. Cá, động vật có vỏ, và động vật hoang dã bị tịch thu, bị bắt để giải trí hoặc sở hữu có thể được tặng cho các tổ chức thiện nguyện phi lợi nhuận. Tổ chức thiện nguyện phải đủ điều kiện được miễn thuế theo 26 U.S.C. Mục 501(c)(3) trong bộ luật thuế vụ liên bang.

(2) Các viên chức về cá và động vật hoang dã có thể xử lý bất kỳ bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm nào bị tịch thu từ việc thực thi mục 3 của đạo luật này thông qua việc quyên tặng cho cơ sở giáo dục hoặc khoa học chính thức, chỉ nhằm mục đích nâng cao ý thức về việc buôn lậu và nguy cơ tuyệt chủng của các loài động vật gặp nguy hiểm như được phép của luật pháp tiểu bang, liên bang và quốc tế.

(3) Trừ khi được quy định khác trong tiêu đề này, cá, động vật có vỏ, ((~~hoặc~~)) động vật hoang dã, hoặc bất kỳ bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm nào khác được bắt giữ hoặc sở hữu vi phạm tiêu đề này hoặc quy tắc của sở sẽ thuộc về tiểu bang theo phán quyết hoặc bất kỳ quyết định nào tại tòa án hình sự mà một người tình nguyện thực hiện quyết định tiếp tục hoặc hoãn vụ việc để hủy bỏ khi đã hoàn tất thành công các điều khoản và điều kiện cụ thể. Đối với các vụ hình sự liên quan đến các hình thức giải quyết khác, cá, động vật có vỏ, ((~~hoặc~~)) động vật hoang dã, hoặc một bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm có thể được trả lại, hoặc giá trị tương đương đã trả, nếu cá, động vật có vỏ, ((~~hoặc~~)) động vật hoang dã, hoặc một bộ phận hoặc sản phẩm các loài động vật được bao gồm đã được quyên tặng hoặc đã được bán.

Mục 6. RCW 77.15.425 và 2014 c 48 s 17 được sửa đổi như sau:

Tài khoản thực thi quyết định về cá và động vật hoang dã được tạo ra với sự quản lý của thủ quỹ tiểu bang. Các khoản tiền gửi vào tài khoản bao gồm: Khoản tiền nhận được từ số tiền dư bán cá và động vật có vỏ do hành động thực thi của sở; phí nộp đơn đề nghị hoãn nhằm mục đích giáo dục người đi săn; phí nộp đơn đề nghị của người đi săn chuyên nghiệp và phí gia hạn chứng nhận người đi săn chuyên nghiệp; tất cả các khoản tiền nhận được từ các khoản ấn định tiền phạt vi phạm đối với động vật hoang dã theo ((~~RCW 77.15.370, 77.15.400, và 77.15.420~~)) trong chương này; tất cả các khoản tiền bồi thường theo lệnh của tòa án hoặc quyên tặng liên quan đến bất kỳ hành động thực thi đối với cá, động vật có vỏ, hoặc động vật hoang dã nào; và khoản tiền thu được từ việc bị mất và bằng chứng theo RCW 77.15.070 và 77.15.100. Sở có thể chấp nhận tiền hoặc tài sản cá nhân từ những người đang đề nghị tài sản hoặc số tiền được sử dụng phù hợp với mục đích của chi phí từ tài khoản thực thi quyết định đối với cá và động vật hoang dã. Các khoản chi phí từ tài khoản này chỉ có thể được sử dụng để điều tra và khởi tố các hành vi phạm tội đối với cá và động vật hoang dã, thưởng cho những ai báo cáo với sở về các hành vi vi phạm tiêu đề này và các quy tắc được thông qua theo tiêu đề này, bù đắp các khoản chi phí mà sở chấp thuận để thực hiện chương trình giáo dục dành cho người đi săn và chương trình cấp phép cho người đi săn chuyên nghiệp, và cho các mục đích thực thi hợp lệ khác như được ủy ban xác định. Chỉ có giám đốc hoặc người được chỉ định của giám đốc mới có thể cho phép các khoản chi phí từ tài khoản. Tài khoản này tuân theo các thủ tục phân bổ theo chương 43.88 RCW, nhưng không yêu cầu dành riêng cho các khoản chi phí.

--- HẾT ---

đăng ký bỏ phiếu

www.myvote.wa.gov

MyVote

Liên Lạc với Bộ Bầu Cử Quận của Quý Vị

Adams County
210 W Broadway, Ste 200
Ritzville, WA 99169-1897
(509) 659-3249
heidih@co.adams.wa.us

Asotin County
PO Box 129
Asotin, WA 99402-0129
(509) 243-2084
dmckay@co.asotin.wa.us

Benton County
PO Box 470
Prosser, WA 99350-0470
(509) 736-3085
elections@co.benton.wa.us

Chelan County
PO Box 4760
Wenatchee, WA 98807-0400
(509) 667-6808
elections.ballots@co.chelan.wa.us

Clallam County
223 E 4th St, Ste 1
Port Angeles, WA 98362-3026
(360) 417-2221
auditor@co.clallam.wa.us

Clark County
PO Box 8815
Vancouver, WA 98666-8815
(360) 397-2345
elections@clark.wa.gov

Columbia County
341 E Main St, Ste 3
Dayton, WA 99328-1361
(509) 382-4541
sharon_richter@co.columbia.wa.us

Cowlitz County
207 4th Ave N, Rm 107
Kelso, WA 98626-4124
(360) 577-3005
elections@co.cowlitz.wa.us

Douglas County
PO Box 456
Waterville, WA 98858-0456
(509) 745-8527 ext 6407
elections@co.douglas.wa.us

Ferry County
350 E Delaware Ave, Ste 2
Republic, WA 99166-9747
(509) 775-5200
elections@co.ferry.wa.us

Franklin County
PO Box 1451
Pasco, WA 99301-1451
(509) 545-3538
elections@co.franklin.wa.us

Garfield County
PO Box 278
Pomeroy, WA 99347-0278
(509) 843-1411
ddeal@co.garfield.wa.us

Grant County
PO Box 37
Ephrata, WA 98823-0037
(509) 754-2011 ext 2793
elections@co.grant.wa.us

Grays Harbor County
100 W Broadway, Ste 2
Montesano, WA 98563-3614
(360) 964-1556
kpauley@co.grays-harbor.wa.us

Island County
PO Box 1410
Coupeville, WA 98239-1410
(360) 679-7366
elections@co.island.wa.us

Jefferson County
PO Box 563
Port Townsend, WA 98368-0563
(360) 385-9119
elections@co.jefferson.wa.us

King County
919 SW Grady Way
Renton, WA 98057-2906
(206) 296-8683
elections@kingcounty.gov

Kitsap County
614 Division St, MS 31
Port Orchard, WA 98366-4678
(360) 337-7128
auditor@co.kitsap.wa.us

Kittitas County
205 W 5th Ave, Ste 105
Ellensburg, WA 98926-2891
(509) 962-7503
elections@co.kittitas.wa.us

Klickitat County
205 S Columbus, MS2
Goldendale, WA 98620-9280
(509) 773-4001
voting@klickitatcounty.org

Lewis County
PO Box 29
Chehalis, WA 98532-0029
(360) 740-1278
elections@lewiscountywa.gov

Lincoln County
PO Box 28
Davenport, WA 99122-0028
(509) 725-4971
sjohnston@co.lincoln.wa.us

Mason County
PO Box 400
Shelton, WA 98584-0400
(360) 427-9670 ext 470
elections@co.mason.wa.us

Okanogan County
PO Box 1010
Okanogan, WA 98840-1010
(509) 422-7240
elections@co.okanogan.wa.us

Pacific County
PO Box 97
South Bend, WA 98586-0097
(360) 875-9317
jkidd@co.pacific.wa.us

Pend Oreille County
PO Box 5015
Newport, WA 99156-5015
(509) 447-6472
elections@pendoreille.org

Pierce County
2501 S 35th St, Ste C
Tacoma, WA 98409-7484
(253) 798-VOTE (8683)
pcelections@co.pierce.wa.us

San Juan County
PO Box 638
Friday Harbor, WA 98250-0638
(360) 378-3357
elections@sanjuanco.com

Skagit County
PO Box 1306
Mount Vernon, WA 98273-1306
(360) 336-9305
scelections@co.skagit.wa.us

Skamania County
PO Box 790
Stevenson, WA 98648-0790
(509) 427-3730
elections@co.skamania.wa.us

Snohomish County
3000 Rockefeller Ave, MS 505
Everett, WA 98201-4060
(425) 388-3444
elections@snoco.org

Spokane County
1033 W Gardner Ave
Spokane, WA 99260-0020
(509) 477-2320
elections@spokanecounty.org

Stevens County
215 S Oak St, Rm 106
Colville, WA 99114-2836
(509) 684-7514
elections@co.stevens.wa.us

Thurston County
2000 Lakeridge Dr SW
Olympia, WA 98502-6090
(360) 786-5408
elections@co.thurston.wa.us

Wahkiakum County
PO Box 543
Cathlamet, WA 98612-0543
(360) 795-3219
tischerd@co.wahkiakum.wa.us

Walla Walla County
PO Box 2176
Walla Walla, WA 99362-0176
(509) 524-2530
elections@co.walla-walla.wa.us

Whatcom County
PO Box 369
Bellingham, WA 98227-0369
(360) 778-5102
elections@co.whatcom.wa.us

Whitman County
PO Box 191
Colfax, WA 99111
(509) 397-5284
elections@co.whitman.wa.us

Yakima County
PO Box 12570
Yakima, WA 98909-2570
(509) 574-1340
iVote@co.yakima.wa.us

Quận có thể giúp quý vị…

- nhận lá phiếu thay thế
- sử dụng máy tiếp cận bỏ phiếu
- ghi danh bỏ phiếu
- cập nhật địa chỉ

Tiểu Bang Washington

Sách Hướng Dẫn Cử Tri

Cuộc Tổng Tuyển Cử Ngày 3 Tháng 11 năm 2015

"Mọi Phiếu Bầu Đều Bình Đẳng" tranh của Emily Cain, 10 tuổi

Người chiến thắng trong Cuộc Thi Vẽ Tranh Thiếu Nhi 2015
(Trường Tiểu Học Cedarhurst, Burien)

SOS
Office of the Secretary of State

PO Box 40220
Olympia WA 98504-0220

NONPROFIT ORG.
U.S. POSTAGE
PAID
SEATTLE, WA
PERMIT NO. 1216
ECRWSS

OFFICIAL ELECTION MAIL™

Edition 20

Vietnamese Edition

King County